

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

GIÁO-DỤC TRONG DÂN QUÊ

HƯ' DANH

Một cái kết quả không hay của lễ-nghi là hư danh.

Ông xã dốt nát kia bỏ hàng rơm, hàng nghìn ra soay, chạy cái lý-trưởng để làm gì? Bảo rằng để sau này có thể đục khoét dân quê mà kiếm chác làm giàu thì có lẽ vô lý.

Đành rằng khi áp cái triện vào văn-tự, văn khế cũng có thể thu vào túi vài ba đồng. Song đem so với món tiền ketch sù bỏ ra lẽ lạc, chạy chọt thì có thấm vào đâu.

Lại còn tốn kém về sưu thuế là đằng khác.

Người ta thường chỉ trích lý-dịch làm thu tiền sưu thuế. Nhưng nếu họ nhận biết rằng số tiền làm thu ấy tiêu vào nơi nào thì tất sẽ phải đem lòng thương hại bọn lý dịch kia lắm lắm.

Trái lại, tôi thực đã được biết nhiều

người ra làm lý trưởng mà khuynh gia, bại sản vì sưu thuế. Thu thuế không được đủ phải bỏ tiền ra hay đi vay mượn để bù vào chỗ thiếu, rồi sau không nhất được công nợ, đến nỗi lãi nợ cứ một ngày một đẻ mãi ra.

Kể ra thì cũng có hạng lý dịch đục khoét dân để làm giàu. Song so với hạng trở nên nghèo khổ, khổn-đốn vì cái chức lý phó kia có thấm vào đâu.

Vậy thì cái cơ xui-giục họ bỏ tiền trăm, bạc nghìn ra tranh (nói là lo thì đúng hơn) cái chức ông lý, ông phó, chỉ vì bởi ham một chút hư danh...

Có người ra làm lý-trưởng vì cái tên ông lý.

Tôi được nghe câu-truyện buồn cười về sự tức tối kém cái tên. Hai anh em để làm câu đối mừng bố vợ ăn mừng thượng-thọ. Lạc khoản một người là âm-sinh Nguyễn-văn-Mỗ, còn lạc khoản của người kia chỉ troc ba chữ lên Trần-đình-Giáp. Trần-đình-Giáp lấy làm xấu hổ, tức tối ra soay lý-trưởng để có thể đề vào lạc

khoản câu đối một giọng chữ « Lý-trưởng Trần-đình-Giáp ».

Có người ra làm lý dịch vì chỗ ngồi. Hạng này ít nhiều, mà chỉ vì lễ-nghi xui nên. Ra đình được ăn trên, ngồi trước, được đánh mấy tiếng trống châu thì lấy làm hãnh-diện lắm. Ấy là không kể khi tế-lễ, hội-hè được cử làm mạnh bài.

Họ còn ham hư danh, nếu ta còn tôn-trọng những điều lễ-nghi cỡ hủ.

Nếu thay vào cái mở lễ-nghi cũ rích nó phân đảng cấp sảng, nó sưng táo lên rằng « một miếng giữa làng bằng một sàng sớ bếp », nay có những điều « lễ » mới đem ra thi-hành trong chốn thôn quê, thì sự ham hư danh sẽ bị tiêu diệt ngay.

Những điều lễ mới ấy dạy cho dân quê biết rằng một người trong làng là một người công-dân, có đủ quyền, đủ tự-do làm một người công-dân, dù là một người bạch-đình hay là một ông lý, ông chánh, quý hồ mình không góp đủ các sưu thuế, mình theo đúng các lệ luật là không cần ai, là

không ai hà-hiếp được mình, chứ chẳng cần phải khoác cái chức nó, chức kia.

Và lý-trưởng là gì?

Lý-trưởng chỉ là người anh em dân quê bầu ra để thay mặt anh em mà giao-thiệp với chính-phủ. Vậy nếu anh em trọng họ là trọng người đại diện của mình, nghĩa là tự trọng mình, chứ há có trọng cái chức lý-trưởng, cái hư danh kia!

Những lời tôi bàn là những lời thành-thực, anh em nên ngẫm nghĩ nên suy xét.

Chẳng cứ ở đâu, ở thành-thị hay ở thôn quê, ở phương tây hay ở phương đông, làm người đời nay mà cứ vào lối những cái cũ rích, những sự phù hư hão huyền và mê man không chịu tỉnh ngộ để đi vào con đường mới thì thực khó lòng mà sinh-tồn được.

Xin nhắc lại một lần nữa và sẽ nhắc lại mãi mãi với anh em dân quê: Bỏ hư danh. Nghi đến thực sự.

NHỊ-LINE

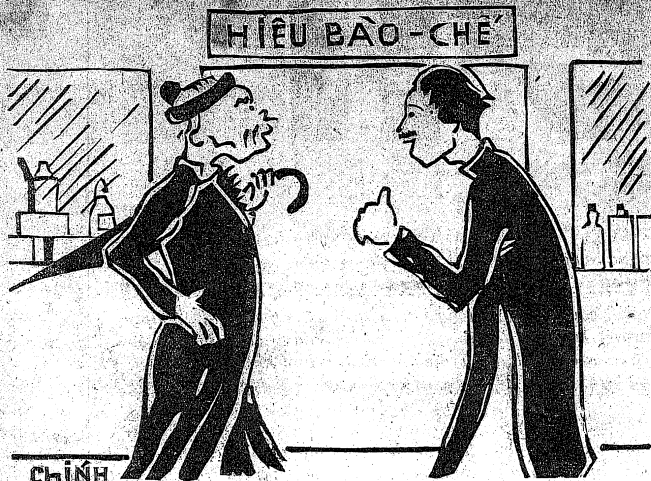
Về ba thứ rượu mới ra



ĐÀO - VIÊN - KẾT NGHĨA

(Theo ý của Tine)

Tranh đ. th. số 390



CHÍNH
 Chủ hiệu — Mời ông Lý vào chơi, hiệu tôi bán đủ các thứ thuốc tốt.
 Lý Toét — Vâng, ông đang bán thuốc cho tôi xu thuốc lao, nếu tốt lần sau sẽ mua nữa.

ĐỘC GIẢ VIẾT

GIÁO-DỤC DÂN QUÊ

QUAY VỀ VƯỜN RUỘNG

P. H. số 59, ra tuần trước, trong mục này, ông Nhị-Linh có bàn đến cách chấn hưng lại nền giáo-dục trong chốn thôn quê. Như ý ông, muốn cho sự học-vấn của con em trong làng vượt qua được ba chữ tên ký, vài câu bập bẹ: la vache, con bò cái, l'ami, người bạn, cùng là công trừ mấy giòng số, viết ngóng-ngòe mấy giòng quốc-ngữ nò chỉ đủ để sau này ra tranh lấy một chức lý, chánh trong làng, thì điều cốt nhất là các Hương-sur hay Tổng-sur phải là những người nhiệm nhiều tư-tướng mới, có học-vấn chắc-chắn. Mà muốn có những người như thế thì dân quê chẳng nên hy-vọng Chánh-phủ bỏ các ông giáo có bằng thành-chung hay Cao-đẳng về cho, vì công-quỹ không đủ tiền chi vào việc ấy, mà dẫu có bỏ được các ông ấy về, vị tất sự giáo-dục đã có kết-quả hay. Dân quê chỉ nên tự cang-đang lấy sự giáo-dục của con em trong làng mình, — muốn được thế, nên tổ-chức lại Hương-chính cho có trật-tự để có thể có tiền chi vào việc mở mang trường học và lương thầy giáo. Song cần nhất là bọn trí-thức phải biết trở về cây ruộng, ở sen lẫn với dân quê, tham dự vào Hương-chính mà đem những kiến-vấn, học-vấn giúp vào sự mở-mang dân trí.

Nhờ ông bàn rất phải và hẳn ai ai cũng công nhận là ông đã suy rộng, xét nhiều lắm vậy. Song... cứ

như cái tri nông nòi của tôi, nhờ bàn tuy có phải, nhưng... (xin ông bỏ lỗi) nó chỉ là cái lý-thuyết nếu mang thực-hành, tôi e khi khó.

Chính tôi cũng có lòng muốn thực-hành cái ý đó, song trái hẳn với sự tưởng-vọng của tôi, sự thật nó đã làm cho tôi giạt mình và ngã trí.

Dân quê ta bây giờ có nhẽ đến 9 phần 10 còn có cái óc rất hủ-lậu. Đã hủ lậu lại còn nham-hiềm, độc ác, tự phụ sảng. Những việc mình làm đã chẳng ra gì, ích không có, hại lại nhiều mà cứ nặng-nặng cho là phải. Hễ ai nói đến thì cười gằn, cái cười khê-ô, mà rằng: « ông cứ nói thế, chứ tự cổ đến giờ các ông cha mình đều làm thế cả, — ông cha mình đại cả đấy, nếu có đại đã chẳng để ra được mình. Ai cũng lý sự ấy cho nên không hề có ai hiểu được lẽ phải bao giờ.

Bọn đàn em ngu, các đàn anh kém bẽ suy xét, lại giở lối dè hèn, mang lợi dụng cái ngu ấy mà đục khoét, vơ vét cho đầy túi tham. Hơi nói đến đình đám, giết trâu, mổ bò là các cụ tán thành hết sức.

« Pha... a... i, Pha... a... i, trước là kính thần, sau là chúng ta mượn chén dè tỏ tâm tình thân-ái, — mà tình thân-ái của các cụ họ chẳng chỉ có các quan Phủ, Huyện là biết rõ, nó chặt chẽ đến nỗi nhiều khi các cụ sứt mặt, sảy mảy vì nó.

(Còn nữa)

PHŨ-TỨC

từ' nhỏ...



CÁC..

Bồ tát.

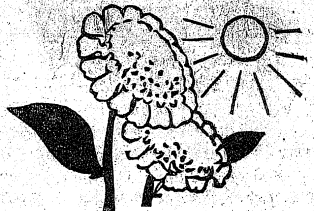
Ông Lê-quang-Duyệt ở Đông-hới trông được một thứ cây lạ. Ba năm nay mới nở được mười bông hoa: hoa lớn bằng đĩa chữ thọ, cánh trắng, nhị vàng, mùi hương thơm mát. Cứng hoa, dài hoa đỏ thắm như máu chứ không xanh như các hoa khác.

Ông Duyệt đổ rằng hoa lạ ấy cùng loài với quỳnh-hoa của Tàu và ru-đam hoa của Ấn-độ. Theo người Ấn, cây ấy ba ngàn năm mới trở bông một lần, có phật ra đời mới trở. Rõ may cho nước Nam chưa! Sắp có mười vị bồ tát ra đời, đem lòng từ bi cứu dân đồ thế.

— Nhưng ngắm cho kỹ, mười vị bồ tát ta mong đợi khát khao có lẽ ra đời rồi.

THỨ..

Biết đâu không phải là ông Nguyễn-vân-Vinh đã cứu dân khỏi cái nạn ám tín, tương số, ông Nguyễn-khắc-Hiếu đã cứu dân khỏi cái nạn hay mộng mi, bà Trương-Phổ, ông Hoàng-ngọc-Phách đã cứu dân khỏi cái nạn sâu thắm vắn vơ, ông Phạm-lê-Bồng đã cứu dân



khỏi cái nạn không có xứ sở, ông Nguyễn-xuân-Đình đã cứu dân khỏi cái nạn cáo ngài « dưỡng-si và hoán-nông », ông Từ-ngọc-Liên đã cứu dân khỏi cái nạn khô khan, ông Nguyễn-công-Tiểu, ông Lê-Thăng đã cứu dân khỏi cái nạn khiếm tốn, ông Hi-Đình đã cứu dân khỏi cái nạn cưỡi.

Đoán như vậy đúng là phần ít, nhằm là phần nhiều vì diêm quỳnh-hoa nở là điềm tốt, không phải là điềm xấu.

Hay là diêm ấy ứng vào năm cụ thượng già về hưu, năm cụ thượng trẻ lên thay: vì chỉ là mười vị bồ tát giáng sinh.

Hoa lạ.

Ông Duyệt chỉ quên có một điều, là bông hoa lạ của ông, dẫu nó là quỳnh-hoa hay ru-đam hoa, cũng không lạ gì cho lắm. Nước Nam ta ngàn năm vẫn hiển, biết bao là hoa thơm và cỏ lạ, kè sao cho xiết.

Tôi xin kể ra mấy thứ hoa lạ để chứng thực.

Hoa quỳ (hương nhựt)

Hoa quỳ là một thứ hoa quý và đẹp: hình hoa tròn như mặt trời, sắc hoa chói như sắc mặt trời. Đó đã là một sự lạ, nhưng lại có sự lạ hơn nữa. Ta nghiệm ra rằng lúc mặt trời mọc, hoa quỳ quay mặt về phía đông, lúc mặt trời lặn, hoa quỳ quay mặt về phía tây, cả ngày lúc nào cũng quay mặt châu về mặt trời, dường như bị tia sáng của mặt trời hút lên vậy. Đêm đến ủ rũ như người mất hồn, đợi đến rạng đông mới lại thấy tỉnh táo, nói tóm lại hoa quỳ là cây hoa « xứ sở » biểu hiệu cho báo « Xứ sở » của hai nhà thơ pháp, thợ ruộm.

Gần đẹp như hoa quỳ là hoa cầm-chướng.

Nghe tên đủ biết hoa cầm-chướng đẹp, đẹp sắc sỡ những mùi vàng, đỏ, tím... có khác gì ông Phạm-Tá, một tay ruộm bao màu, thay đen đổi trắng.



Tranh không...

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

240 trang chữ
 140 bức ảnh
 bìa ba mẫu
 có tranh ảnh

50 XU **50 XU**

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người đọc gặp nhiều lần giá quyền sách

TỰ-LỰC VÂN-ĐOÀN SẮP IN

VÀNG VÀ MÁU
 của
NGUYỄN-THẾ-LŨ

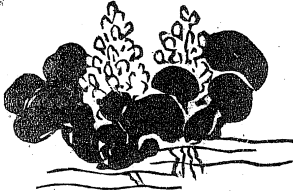
Truyện bí mật
 đường rừng

AN-NAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

...đến lớn

HOA..

Nếu ông Phạm-Tá yêu hoa cầm-chương chắc ông Đặng-phúc-Thông yêu hoa đào vì công việc của ông là đi đào mỏ, đào mỏ đất... cho xứ sở.



Hoa ngâu và hoa bèo Nhật-bản.

Hoa ngâu không lạ nhưng quý. Người ta thường dùng nó để ướp thuốc lá cho thơm. Quốc là nước, tụy là say, điều thuốc lá vốn là quốc hồn quốc túy của ta thì hoa ngâu hẳn là hoa quốc hồn quốc túy của ta. Như vậy hoa ngâu hẳn là một thứ hoa không những đáng quý mà đáng kính trọng nữa.

Ta kính hoa quốc tụy đã vậy, ta cũng không nên khinh rẻ hoa bèo Nhật-bản ta thường đâm lên bờ những vùng nước đọng. Xưa kia, hoa bèo Nhật-bản còn hiếm, người mình lấy làm quý, cần trọng mua về thả trong hồ cạn, vớt vào bát thủy tinh bày lên bàn làm cảnh, -- đến nay thật là rẻ... như bèo: một chứng cứ thay đổi của lòng người Có khác gì báo Nam-Phong một giao được người trong nước hoan nghênh, nay lấy Kiều, mai lấy Kiều, kia lấy Kiều, quên mất cả thiên-hạ sự, đến nay im hơi bất tiếng, lặng lẽ ra được vài mươi quyển để mốc trong tủ kính. Trước cái vận mệnh lên voi xuống chó của hoa bèo Nhật-bản, ai là người không tự hỏi hoa quỳnh đương được người mến quý, biết đâu không có lúc cũng... coi rẻ như bèo.

Hoa xoan tây.

Không lạ, không quý, hoa xoan tây hơn các hoa khác về sắc đẹp. Rực rỡ chói lọi như mặt trời mùa hạ, hoa xoan tây rụng xuống như khóc ra những giọt máu làm đỏ ửng cả mặt góc đường. Có người bảo đó là những giọt nước mắt của con ve sầu kêu hè, có người bảo đó là những giọt nước mắt của ông Nguyễn-tiến-Lãng kêu thu. Đàng nào cũng có lý cả.

Hoa xoan tây đẹp nhưng sắc sỡ chứ không có cái đẹp dịu dàng của đoá trà hay cái đẹp lộng lẫy của bông mẫu-đơn. Dù sao, ha thứ hoa ấy chỉ có sắc chứ không có hương, làm cho tôi lại nhớ đến cái vản kêu của ông cử Dương.

Còn biết bao nhiêu là thứ hoa lạ, mỗi thứ lạ một cách, tỉ như màu vàng khè annam đặc của bông hoa bí (xin cụ bảng Hoàng đưng giận, cái lỗi



..QUÝ

ở bông hoa không phải ở tôi), màu đỏ như tiết của hoa mào gà (ba chân).

Các thứ hoa vừa kể trên quý thì quý thật, lạ thì lạ thật, nhưng chưa có hoa nào đắt bằng cái... hoa tai.

Mà không có hoa nào rẻ bằng cái hoa giấy của ông tú Khiêm, tiến-sĩ giấy, đã vừa không hương lại vừa không sắc.

TỬ-LY



ngacma

— Sáng sớm mai, bà mua mở hàng cho, con lợn hôm nay béo lắm.
— Bác chỉ khéo tán thôi... đã lấy gì làm béo!

THƠ MỚI

SỐNG

Cheer, boys, cheer! nemores of idle sorrow.

Charles Mackay

Can-dầm lên! anh em ơi, can-dầm!
Đừng biếng lười với đa sầu, đa cảm!

Khát khao chân-lý với mộng huyền,
Và trái tim như đại, như diên,
Anh em ơi, khá cùng ta sống!
Khá cùng ta trời xanh bay bổng.

Lắng tai mà nghe tiếng kiêu-càng,
Trong lòng ta găm thét mà rằng:
« Mau! bay, trèo mau! đừng lẩn lữa! »
« Phải cao, cao nữa! xa, xa nữa!
« Kia trông trời xanh mịt mù xa!
« Trông non sông rộng rãi bao la!
« Trông sao sáng đêm thanh lấp lánh!
« Trông mây man mác! trông gió mạnh!

.... Hèn thay những kẻ nào chán đời
Và sợ e bôn phận làm người!
Những kẻ chỉ biết than cùng khóc,
Chẳng muốn gánh nợ đời nặng nhẹ!

Hèn thay tên lính giữa chiến trường,
Vi hải kinh, quảng giáo đầu hàng!
Nhưng ta đây trái tim dù nát,
Khi nào ta chịu mang tiếng nhát!

Này những người trách phận, than thân,
Khóc cuộc đời và khóc cõi trần!
Nghe ta, nghe ta cùng đứng dậy!
Trong lưới khổ, cùng vùng cùng vẫy!

Đừng giận hờn tạo-hóa gớm ghê
Trên vai ta đặt gánh nặng nề.
Vi gánh đó tuy là nặng thật,
Nhưng phân biệt ta cùng muôn vật.

Dù đường trần khe khát, hiểm nghèo,
Dù gặp ghềnh, dù lắm hùm, beo.
Cứ quả-quyết đường-hoàng ta tiến:
Đời thâm-dạm, ta càng vinh-hiền!

Mặc chông-gai đâm thủng nát chân,
Mặc xương rờng cào thịt, xé gân,
Mặc đường dài, mặc ai kinh hãi,
Góc trời sáng, ta đi, đi mãi!

Chẳng quản gì sấm sét tung trời
Và vừng ó dốt nổ con người,
Phụng-hoàng, khoáng không trung mờ
mặt,

Ngắm mây bạc, trên cao bay tít.

« Nhưng, mặc dầu vũ-trụ mỏng manh,
« Và người như bèo nổi bập bềnh
« Trên bề cá, sóng to, gió dữ,
« Người cũng vẫn là vua vũ-trụ! »

Tiếng kêu âm-ĩ trong lòng ta,
Khác nào lừng lẫy tiếng tù-và
Dục đá ta đập mà đầu chiến,
Thẳng sức non sông mà sai khiến.

Người gọi ta, ta chỉ biết thưa!
Mặc dầu lòng ta nát như dưa,
Ta cứ yêu và ta cứ khổ,
Cứ nghĩ ngợi, cứ mừng, cứ cố!

Quên không xong, chết cũng không
xong,

Thì ta vui, ta gắng, ta mong,
Thì ta sống, sống và cũng cố,
Và cùng với Hóa-Nhi trông trợ!

HUY-THÔNG

Ngày 1^{er} Septembre 1933

là ngày khai trường **THANG-LONG**

Số 9 và 11, Phố Hàng-Cót — HANOI

Các học-sinh nên chú-ý,

NHÀ-TRƯỜNG ĐẠ CHINH-ĐÓN, KHUẾCH-TRƯỜNG VÀ HẠ TIỄN HỌC-PHÍ, NÊN ĐẾN XEM BẢNG YẾT-THỊ TẠI NHÀ TRƯỜNG.

PHẠM-HỮU-NINH
Directeur fondateur

NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
Licencié ès-sciences d'enseig.
Directeur des Cours

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

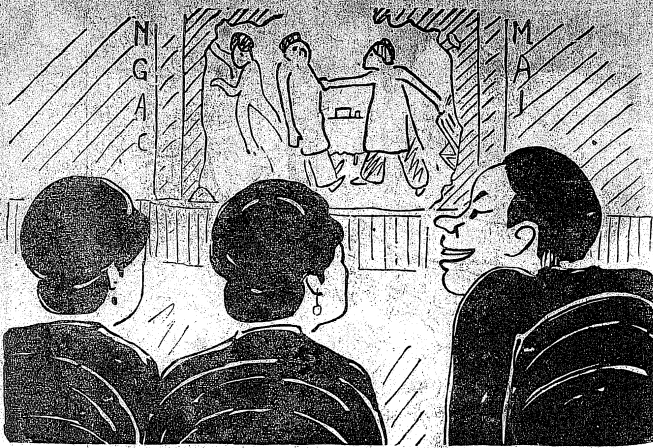
SẮP RA

HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

Văn hay! Vẽ đẹp! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu. Giấy 150 trang. Giá 0\$40

! Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Có in riêng 300 số giấy tốt đặc biệt

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN



Chồng - Họ sắm vai ghen khéo lắm mợ nhỉ! Nghĩ đến mà giặt mình thon thót!

THI ĐÁNH CỜ

Muốn cho bên B thua, ta cho ba quân (tướng trước, xe sau) từ A sang B vậy quân tướng, — lúc bấy giờ ba quân kia sẽ bảo nhỏ quân tướng bên B: «sức anh hèn, vì anh chẳng có quân, vậy anh can-thiệp đến chúng tôi làm gì?»

Quân tướng bên B sẽ biết rằng trên bàn cờ, mình là thừa và sẽ lui ngay.

TRẠNG CỜ XÀ BÀN

Tôi xin đánh bên B mà đi như thế này:

« Trong không có quân sĩ và khí-giới, ngoài không có ai cứu viện. Vậy xin không đánh nữa và xin hàng».

T. Q. T.

Tôi có cách giữ bên B mà đánh hòa được ván cờ ấy. Được thì tôi xin chịu. Người ta có những hai binh đội mà tôi trợ mọi một ông tướng lơ lảo không quân thì bảo tôi đánh với chắc làm sao!

Nhưng hòa thì chắc chắn lắm.

Mới thoạt vào, tôi đi trước, vì bên A biết rằng mình khó lòng thua được, thế nào cũng theo cách lịch sự mà mời tôi đi trước. Tôi liền đường-hoàng tiến tướng một nước mà đồng-đạc lết lên rằng:

« Tài binh! tài binh! »

Bên địch tài binh nghĩa là triết hai binh đội đi là tôi giữ chắc phần hòa.

Nếu bên địch không tài binh?

Chả có lý nào lại thế, song nếu có thế thì tôi ý ra, không đi nữa, họ muốn làm gì tôi thì họ làm.

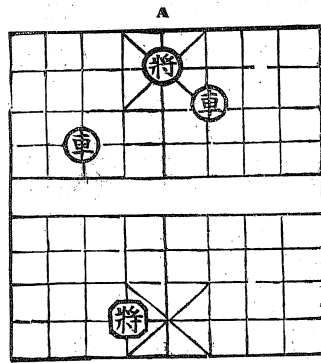
Thế mà tôi cứ không chịu thua. Đã làm gì tôi rồi.

MINH

Ba bài trả lời, ba tính cách: bài của Trang cờ xà bàn có vẻ triết-lý, bài của ông T. Q. T. có vẻ thiết thực, bài của ông Minh hơi bướng-bỉnh. Giải thưởng 1 năm bảo vệ phần

Trang cờ xà bàn. (Xin Trang cho biết tên để gửi báo biểu).

Nay muốn cho tên B được, cũng chẳng khó gì, cứ việc quay bàn cờ lại, tự khắc quân tròn về bên B và quân vuông về bên A — B bấy giờ có ba quân lẻ tất nhiên phải thắng A chỉ có một tướng. Song nghĩ lại, như thế cũng hơi bướng một tí.



SO SÁNH

Mọi người mỗi giờ kiếm được bao nhiêu tiền?

Ông Citroën, chủ hãng chế tạo ô-tô mỗi năm kiếm được hai mươi hai triệu quan, mỗi ngày ông ta làm việc ba giờ đồng hồ, vì chi mỗi giờ kiếm được 20.094 quan.

Maurice Chevalier, nhà tài tử chớp bóng, mỗi năm kiếm được hai mươi triệu quan, mỗi ngày làm việc 5 giờ, vì chi mỗi giờ kiếm được 13.333 quan.

Ông Giám-quốc nước Pháp mỗi giờ được 343 quan 40. Ông Marcel Pagnol mỗi năm kiếm được 10 triệu quan, mỗi ngày làm việc ba giờ, vì chi mỗi giờ kiếm được 10.000 quan.

Ông Branly một nhà thông thái mỗi giờ kiếm được 10 quan, giáo sư Gosset 44 quan, một người lưu trữ y-sĩ 1 quan 50 (một hào rưỡi).



ĐA NHÂN DUYÊN....!

Bức thư gửi cho anh Tú-Mỡ

Nhân cùng anh Tú-Mỡ,

Khéo thư từ sớm sớm kẻ bàng quơ.

Cả Mốc kia mắt hút tự bao giờ,

Còn vợ-văn-văn-vợ thương nhớ hão.

Người chỉ lạ tính-tinh lảo-táo,

Nào giai-nhân, mỹ-hảo thiếu chi người!

Đèo bồng chi một ả trời ơi,

Cũng mang tiếng ở trên đời vẫn với sĩ!

Này tôi bảo nếu anh trng ý,

Tôi vì anh dấm-kỵ hộ một người.

Người này tài sắc tuyệt vời,

Chưa mảy á trên đời so sánh kịp.

Bạc cầu ô nếu như nổi dịp,

Anh cùng ai, thôi «đứng líp» cặp oan-trong.

Thực sướng đời trong cõi tình trường,

Hắn được đủ mọi đường sung với sướng.

Đấy, hãy in sâu vào trí tưởng,

Cái hình dung tiểu tượng của người tình!

Vốn người quê quán tại Sài-thành,

Xuân tứ thập mỹ-danh là mụ Béo.

Tài văn-tự tuy không khéo léo,

Nhưng thơ thần (1) cũng kéo được luôn luôn.

Tính phong-lưu ít có ưa buồn,

Nên cũng học cái môn nghề «béo-mỡ»....

Người như thế, sắc tài hơn-hớ,

Mà đa-đoan, các cơ cái ông xanh!

Chốn trường đông khuya sớm vắng tanh,

Chưa một kẻ rắp danh dương súng bản (2).

Nay mượn tin hồng, xa xôi gửi nhần,

Rằng: bấy lâu riêng sẵn bụng thương ai.

Phong-Hóa xưa đọc mấy mươi bài,

Lòng xúc cảm hóa yêu tài mến «mỡ».

Bởi vì vậy, chẳng e mắc-cờ (3)

Đem tình riêng, riêng ngộ cùng ai.

Nếu như ai tương-cảm bạn chung loài (4),

Thì phúc đáp một bài «giông nước, ngược»

Hanoi, Sài-gon muốn tròng non nước,

Nhưng đường tình chỉ ngại bước xa-xôi....

Thẹn thùng Ợi chút hờ môi,

Ai ơi, mụ Béo chính.... tôi đây này.

MỤ BÉO

3, Kipling Saigon

1. — Xin đừng đọc lầm là thơ-thần

2. — Nhớ câu Cung oán: Làng cung kiếm rắp danh bản sẽ.

3. — Tiếng Nam-kỳ, nghĩa xấu hỏ.

4. — Loài «béo mỡ».

ĐÁP THƯ CHỊ BÉO MỠ

Thư tình hay béo mỡ?

Nếu quả thương nhau, xin cảm tạ ơn lòng.

Đấy ta cũng thương, thương có mình duyên số long đong,

Xuân bốn chực, văn phòng không gói chIEEE.

Ý hẳn nghĩ-tần-mãn sự đời mà tiếc,

Cho nên tự làm bà Nguyệt se dây.

Nào ai ngờ thanh khí bấy lâu này,

Mỡ mềm Mỡ muốn vui vậy duyên cá nước.

Ta cũng muốn cho ai phi nguyên ao ước,

Song việc trăm năm còn tính trước liệu sau:

Trái xuân xanh hơn ba chực tuổi đầu,

Gái tứ thập, sánh nhau... em với chị.

Tránh sao khỏi miệng đời mai-mĩa,

Có hay chi tiếng văn-sĩ sĩ tình...!

Vả chẳng nhà đã có mụ «bó kính»,

Vớ! đàn trẻ, gánh gia-đình thời chẳng nhẹ.

Dám đâu nữa đèo bồng cá lè,

Tồ thêm trò ăm-ô, l-ê...!

Sau lại xin thú thực với người yêu,

Tên Tú-Mỡ, nhưng khẳng-khieu người chẳng mỡ.

Nghe cô mình sắc còn hơn-hớ,

Cũng tiếc của trời, nhưng lại sợ... dâm lao.

Vậy đáp thư ai đó bạn yêu-đào (1)

Chim sẽ nợ không thể nào đường súng bản.

Song bạn đã đa mang tình thư gửi nhần.

Ta há vô tình mà để bạn cho ai.

Thôi thì thôi nghĩa phu thê dù chẳng được như lời,

D yên văn-tự sẽ cùng ai xoắn-xuýt.

Thơ xướng họa, ta cười ngất cười tít,

Nghĩa kim-lan khảng khít lại lâu bền.

Mợ nó không ghen, mà cô Cả Mốc hẳn không ghen.

Ấy thượng sách đa duyên nên bất nhiều...!

Bức thư ngộ tằm lòng gian-dầu,

Hỏi bạn thư-hương xem có biểu đồng tình?

Thơ từ này:

Sài-goòng, Nam-dịnh, Hà-thành,

Trên «Giông Nước Ngược» hai mình, một ta...

TÚ-MỠ

GIỚI-THIỆU SÁCH MỚI

Bản-báo mới nhận được quyền «MUA MAY BAN ĐẤT» của ông Đặng-hữu-Nghĩa gửi tặng Sách dày 46 trang, giá 0\$50, trong nói về việc buôn bán và có những phương-pháp mới để tiêu thụ hàng hóa. Sách này đã được phần thưởng khoa-học của hội Khai-trí năm 1932.

Vậy xin giới- thiệu cùng những người cần bán và cần mua.

Kiểu nhà lối tới-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC
POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

Eclair Photo 33, Hàng Mành (Rue des Stores), HANOI
Studio Electrique Moderne
Ouvert de 7 à 21 heures

ĐẠI GIẢM GIÁ TRONG THÁNG AOUT

Ảnh phóng 30x45 || Portrait nửa người 2\$90
— cả người 2 \$0

Công việc làm cẩn thận lại có Mỹ-thuật
Travaux Amateurs || Exécution rapide, glaçage à la machine. Bordure dentelée.

TỪ CAO...



Cùng số báo này có gửi kèm một tờ quảng-cáo của Phong-Hóa. Khi các bạn xem xong làm ơn chuyển dùm cho những người quên biết. Bản-báo xin đa tạ trước tấm thịnh tình của các bạn yêu Phong-Hóa hết sức giúp, hết sức mong cho Phong-Hóa được thêm người đọc.

Đáp lại tấm thịnh tình ấy, bản-báo sẽ gắng cho tờ báo mỗi ngày một hơn.

- 1/ Sẽ in báo bằng giấy tốt hơn.
- 2/ Sẽ ra phụ-trương để biểu các bạn mua dài hạn.
- 3/ Sẽ in những số Đặc-biệt.
- 4/ Sẽ in những bức tranh của các nhà danh họa annam để tặng các bạn mua năm.

5/ Sẽ trừ 10% khi các bạn mua sách của Tự-lực văn-đoàn và của Annam xuất-bản cục.

PHONG-HÓA

Ông Hàn Lan và ông Cửu-Nghi hay là hai tấm lòng vàng.

Ông Cửu-Nghi là một nhà giàu, giàu nên sinh lòng từ-thiện, từ-thiện nên mở ngôi trường học, lập tòa nhà đỡ đê ở ga Văn-diên cho thiên-hạ biết rằng mình có lòng từ-thiện. Tấm lòng từ-thiện đó đem lại cho ông Cửu-Nghi chức huyện hàm, cho bà Cửu-Nghi cái kim tiền: thế mới biết về tròn quả phúc bao giờ cũng có lợi.

Ông Hàn Lan cũng là một nhà giàu, giàu nên sinh ra lòng từ-thiện, từ-thiện nên mua quốc trái để tỏ lòng từ-thiện.

Tấm lòng từ-thiện đó mang lại cho ông chức Hàn-lâm.

Ông hàn Lan giống ông Cửu-Nghi ở chỗ hai ông làm việc nghĩa gặp lợi cả, nhưng khác nhau ở chỗ một đảng là ông Hàn, một đảng là ông Cửu.

Ông nào hơn? Ông hàn hơn ông Cửu chứ!

Nhưng ông Huyện lại hơn ông Hàn! Dầu sao những người thợ nề làm nhà trường Văn-diên của ông Cửu và những người bán quốc trái cho ông Hàn đều nói rằng hai ông là hai tấm lòng vàng.

Bác-kỳ tức xá trường Cao-dăng.

Lý tài quân bách, có tin đồn Chính phủ dự định bãi bỏ kỳ tức xá trường Cao-dăng. Bãi đi như thế có lợi cho



PHONG

2. Bá Xã - Giải thật! ban ngày ban mặt ngồi ôm nhau đũa đường!

...ĐẾN THẤP

công'quy Đông-dương mỗi năm tám, chín vạn bạc.

Đó là một số tiền lớn thật, nhưng 275' lưu học-sinh phần đông không phải là giàu có gì, rồi đây, nếu sự bài ấy có thật, thì khó cho người nghèo.

Nghĩ cho kỹ bài ký tức xá cũng phải nhưng phải lấy số tiền tiêu về ký tức xá phát đều cho học-sinh, còn mặc học sinh tìm chỗ ăn ở lấy. Học-sinh không bị trong quỹ củ của ký tức xá, tính tình có lẽ phóng khoáng hơn xưa.

Nguyễn-công-Tiên tôi e bị tát, bị đánh, bẽ mặt với thành phố đấy!

Giải thưởng Phong - Hóa hay là từ ông Nguyễn-tiến-Lãng đến ông Khái-Hưng.

Báo Đông-dương (Indochine) trong Nam mở cuộc thi truyện ngắn viết bằng Pháp-văn. Bài tình xưa (Eurydice) của ông Nguyễn-tiến-Lãng được giải nhất.

Lẽ tự nhiên là ông Lãng vui lòng xuất bản quyền sách đó. Lẽ tự nhiên là nhiều độc-giả hoan nghênh. Riêng có một điều không được tự nhiên cho lắm, là ngoài bia quyền sách ấy, ông quên không biên « giải thưởng của báo Đông-dương », ông lại đề:

« Giải thưởng Đông - dương », làm cho ai nấy bàng hoàng không biết có phải ông được giải thưởng của toàn xứ Đông-dương không?

Tại sao ông Lãng lại có cái mỹ ý đề cho độc giả ngỡ lầm như vậy, chỉ có ba lẽ sau này có thể giải được:

- Một là ông muốn dương danh.
- Hai là ông muốn dương danh.
- Ba là ông muốn dương danh.

Nay Phong-Hóa mở cuộc thi truyện ngắn, truyện « Anh phải sống » của Khái-Hưng được độc giả bầu cho nhất. Vậy cũng nên theo gương ông Lãng, quên đi không biên « giải thưởng của báo Phong-Hóa » mà đề: « giải thưởng Đông-dương » lấy có rằng cả Đông-dương đâu cũng có người đọc Phong-Hóa.

TỰ-LY

Tranh dự thi số 91



THUAN

1. Ông Xã - Nhọc quá, ngồi đây nghỉ một tí nào...

TRƯỜNG ĐỒNG-KHÁNH

đơn lại

26, Nguyễn-Trãi và 24, Phạm-Phù-Thừ
(Trước bãi cỏ Hàng Đa)

Có đủ các lớp từ C. Enfantin đến 4^e Année

Học-phi năm nay mỗi lớp giảm 0\$50

Có bài in sẵn, học-sinh đỡ tiền mua sách

Ngày khai-trường { 1^o Cycle primaire : 1^{er} Septembre
2^o Cycle primaire supérieur : 15 Septembre

Pour paraître le 15 Septembre

REVUE DE L'ENSEIGNEMENT
primaire et primaire supérieur
franco-indigène

sous la direction et avec la
collaboration de Professeurs
Licenciés et Bacheliers

Abonnement annuel : 1\$00

Le numéro : 0\$05

Spécimen sur demande à
NGUYỄN-LÝ-ĐỨC

24, Bd Amiral Courbet, Hanoi

DUC-MY Frères

CHO THUÊ XE NGỰA, XE
Ô-TÔ, ĐÒN RỒNG ĐÀM MA
Giá rẻ hơn các hiệu được nữa

70, Rue du Colon, Hanoi

Khai báo, xin phép và
bảo ban không lấy tiền

Truyện-ngắn

NGÀY THU...

Của Bảo-Sơn

— Anh tìm thấy chưa ?

Trương-Nghĩa thấy có người hỏi, vút mấy quyển sách nhỏ cũ nát vào túi, cất tiếng nói :

Có Loan đấy ư ? Thế có tìm họ có thấy không ?

— Tìm cái gì cơ anh ?

— Quyền Tứ-thư thuyết-ước.

Loan vút mấy sợi tóc sòa trên má, mỉm cười một cách mỉa-mai.

— Em biết nó thế nào mà tìm họ anh. Đến cái tên sách em cũng không nhớ nổi. Có phải quyền sách bia vàng, có đóng hai cái dấu đỏ không ?

Trương-Nghĩa vui mừng lộ ra mặt, hỏi luôn :

— Có thấy ở đâu ?

Loan lãnh đạm :

— Tôi có trông thấy một lần, đã lâu lắm, không nhớ bao giờ.

Trương-Nghĩa thất vọng. Loan đứng ngắm bạn từ đầu đến chân, thấy bạn tóc búi rối sòa cả xuống trán, quần áo bụi bặm đầy, có vẻ thương hại, âu-yếm hỏi :

Không biết tại sao anh yêu quyền sách ấy thế ? Lúc nào cũng to-tương đến nó, quên cả trời đất. Thôi bãy để đấy anh, ông giáo trường Huyện và anh Cả đồng-đội anh để đi lên núi săn.

Trương-Nghĩa miễn cưỡng đi lên nhà trên. Lúc ngồi nói chuyện Trương Nghĩa để ý đến ông giáo thì thấy mỗi lần cô Loan đi qua ngoài hiên là ông giáo đưa mắt nhìn ra. Chẳng lúc nào cười, nghĩ thầm :

— Ông giáo độ này lên chơi luôn. Có ý gì đây. Không biết cô Loan có việc gì mà sao đi qua, đi lại luôn luôn ngoài hiên thế.

Rồi chàng quay sang bên người anh có Loan, nói :

Thôi, hôm nay bác Nghị và ông giáo đi thôi. Tôi mệt, xin phép ở lại nhà.

Lúc hai người đi rồi, Trương-Nghĩa soay ghế ra cửa sổ, châm điếu thuốc hút, nhìn theo làn khói xanh, lặng yên ôn lại quãng đời đã qua.

Chàng nhớ lại hồi còn nhỏ, nhà chàng ở cạnh nhà cụ cử Phương tức là thân phụ cô Loan. Loan và chàng cùng học một thầy, cùng nhau chơi bời đùa nghịch, thân mật như anh em một nhà. Rồi cụ cử Phương dời về nhà quê, hai người ít khi có dịp gặp nhau. Còn chàng từ ngày cha mẹ mất đi, đời chàng đổi khác hẳn. Chàng thôi học trường luật về chuyên tâm học chữ nho, để khảo cử về cái tinh hoa cổ học, cố tìm ở trong các sách cũ một cái thuyết có thể ứng dụng với đời bây giờ. Mấy năm trời, cần cù theo đuổi, ngày này lẫn quất ở chốn sách bụi mọt, tuy chưa thấy nảy ra được tia ánh sáng của cổ nhân, nhưng trong lòng vẫn hăm-hở, bỏ cả vinh-hoa phú-quý ở đời mà lấy sách làm vui.

Vì chàng nhớ mang-máng rằng thừa kế thân phụ chàng có sai sang bên nhà cụ cử Phương mượn quyền sách bia vàng, có đóng hai cái dấu đỏ, nói là quyền Tứ-thư thuyết-ước, nên chàng vội-vàng về nhà Loan để xem có quyền đó không, nhân tiện xem những sách khác vì cụ cử Phương lúc mất đi có để lại nhiều sách cổ rất quý.

Chàng về nhà Loan đã được hai tuần lễ, suốt ngày cầm-cụ biên chép được rất nhiều, nhưng vẫn chưa

tìm thấy quyền sách bia vàng có hai cái dấu đỏ. Chàng nhận ra rằng Loan săn sóc luôn luôn đến chàng, nhưng vì chàng ham mê sách quá, cái tình cũ đối với Loan đã tàn hẳn trong lòng chàng rồi, nên chàng thờ ơ, lãnh đạm, chỉ coi Loan như một người em gái.

Nghĩ đến ông giáo trường Huyện hôm nào cũng lặn lội bốn, năm cây số để đến nhà mặt Loan, Trương-Nghĩa không khỏi mỉm cười, lẩm-bẩm :

— Thế mới biết ái-tình mạnh thật!

Chàng thấy tiếng động quay lại, thì Loan vừa bước vào. Loan ngạc-nhiên hỏi :

— Anh không đi à ?

— Đi làm gì cho mệt, ở lại nhà còn nhiều cái thú hơn.



Loan đứng ngắm bạn cô về thương hại

Ở ngoài nhà, trời nắng to, gió thổi lá cây phấp-phới. Thật là một ngày thu trong-trẻo, tung-bùng những ánh sáng, một ngày thu khiến lòng người nào nữa thấy rõ cái vui man mác sống ở đời.

Trương-Nghĩa quay lại phía Loan ngồi, nói :

Hôm nay trời đẹp quá, không đi vào rừng săn cũng tiếc.....

— Thi ở nhà nói chuyện cũng vậy...

Anh-Nghĩa này, tháng sau dưới Hanoi có mở chợ phiên, anh có chán trong ban tổ-chức đấy không ?

— Lần này không; có về Hanoi chơi xem luôn thể, xem các cô thiếu-thư tân-thời kén chồng.

Loan bĩu môi :

— Thế anh cho tôi nhà quê làm sao ?

— Không. Có vậy-minh-lâm, tôi biết. Nhưng không lẽ cứ ở lì mãi nhà quê :

Loan quả-quýt :

— Tôi suốt đời không rời bỏ chốn này.

Trương-Nghĩa cười, nói đùa :

— Thế có không đi lấy chồng sao ?

Loan nghe câu hỏi đưa hỏi thẹn, cúi mặt xuống, tay vẽ mấy cánh hoa hồng rụng rải-rác trên bàn. Một lúc lâu, Loan buồn rầu nói :

— Không bao giờ tôi lấy chồng.

Thấy Trương-Nghĩa làm ra bộ không tin, nàng hỏi lại :

— Thế anh thì sao ?

— Tôi thì khác..... Sống như tôi thì vợ con gì ! Vác cái thân mình chưa nổi.....

Mấy câu nói đùa vẫn vợ khiến hai người cùng buồn rầu, yên lặng nhìn nhau.

Loan bĩu môi tránh nhớ buổi còn

thơ. Trong bao nhiêu năm xa nhau mà cái tình đối với Trương-Nghĩa từ khi Loan mới bắt đầu vắn tóc đến nay, ngờ đâu còn phảng phất chưa phai. Từ hôm Trương-Nghĩa lên chơi, Loan mới biết là Loan yêu Trương Nghĩa. Trong hai tuần lễ nay, nàng tưởng như mình sống trong một cảnh thần tiên, nàng ao ước được mãi mãi ở bên cạnh Trương-Nghĩa, cùng nhau sống một cảnh đời đầy hoa nở.

Nhưng dần dần, nàng thấy Trương Nghĩa mê sách, mê đến nỗi tâm tình thành khô khan, đối với nàng thờ ơ, lạnh nhạt, nàng mới biết là nàng nhầm, yêu người mà người không yêu mình !

Trương-Nghĩa bỗng đập hai bàn tay vào nhau, đứng phất dậy :

— Thôi, đi làm việc nào ! Truyện mãi, mắt cá thì gì !

Rồi chàng xuống nhà dưới một cách vội vàng để mặc Loan ngồi tự lự một mình.

Nửa giờ sau, Trương-Nghĩa lại lên, tay cầm một cái bia vàng có đóng hai cái dấu đỏ vui mừng nói :

— Nay có Loan ! Có Loan ! Đấy rồi, tôi đã tìm thấy cái bia...

Lúc bấy giờ, Loan đứng nép bên cửa sổ, quay mặt ra vườn; chàng-lại gần Loan, định đưa cái bia sách cho Loan xem, nhưng chàng bỗng đứng ngay người ra: chàng vừa thấy Loan gục đầu bên khung cửa khóc thôn-thức....

Chàng tiến lên, hỏi :

— Có làm sao thế ?

Loan quay mặt lại, cười gượng :

— Có sao đâu.....

Rồi nàng lấy khăn lau nước mắt, nhìn cái bia sách ở tay Trương-Nghĩa, hỏi :

— Anh tìm thấy ở đâu thế ? Chính phải rồi đấy... nhưng sao chỉ có cái bia không ? Chắc thế nào cũng có sách, anh thử tìm kỹ xem..... để em tìm giúp hộ cho... xuống tìm đi anh.

Nàng nói luôn mà trong lúc nói dường to mắt nhìn Trương-Nghĩa :

— Anh yêu quyền sách ấy quá lắm nhỉ ? Được, thế nào em cũng tìm ra cho anh. Anh muốn thì thế nào cũng được. Có khó gì đâu !

Câu sau cùng nàng nói có ý gắt, như người tức tối ghen hờn, cố giữ lòng mình không được. Nhưng Trương-Nghĩa chỉ nghĩ đến cuốn sách nên không để ý đến dáng điệu của Loan, vội dục :

— Thôi, ỉa xuống lục hết các sách ra tìm xem ! Thế nào cũng thấy.

Loan nói sảng :

— Anh không cần tìm, vì không bao giờ anh thấy cả.

Nàng ngừng một lúc lại nói tiếp :

Nhè ra, thì không bao giờ anh thấy được quyền sách ấy ! Nhưng thôi!... anh đã ao ước thì anh sẽ có... khó gì !

Nàng bước lại gần tủ chè, với cái hòm sắc lấy ra một quyển sách nhỏ rách nát, vút xuống sập, trước mặt Trương-Nghĩa, nói :

— Đấy !

Trương-Nghĩa vội cầm lấy sách, trang đầu thấy rõ ràng bốn chữ: «Tứ thư thuyết-ước». Chàng nhìn thấy chữ, sờ thấy giấy, chữ mờ, giấy nát, những gân một nghìn năm nay mà chàng còn được trông thấy đây, chàng như đại như điên, ngồi phịch

xuống ghế, giở đi giở lại.

Trong lúc đó thì Loan đang dăm dăm nhìn bạn, nằng phất đứng dựa vào tủ cho khỏi ngã. Mắt nàng hoa lên, nàng muốn khóc nhưng mím môi có giữ lại.

Thế là hết ! Thế là từ nay tan hẳn cái tình yêu Trương-Nghĩa, cái tình nàng ôm ấp từ khi còn trẻ thơ cho đến ngày nay.

Trương-Nghĩa nhìn Loan, vui mừng lộ ra nét mặt :

— Thế mà có đứa giấu tôi mãi. Ấc thật... Nay có Loan, sáng mai mấy giờ có chuyện ô-tô xuôi Hanoi, thế có ?

Loan ngừng đầu nhìn Trương-Nghĩa một cách mỉa-mai, khinh-bĩ, nói :

— Chộc nữa có một chuyến ô-tô. Anh sắm sửa ra ngay thì kịp.

Không để cho Trương-Nghĩa hỏi nữa, nàng bước sang phòng bên, nằm gục xuống giường, rồi không sao để nén nỗi nỗi đau khổ trong lòng. Loan lúc đó thì Trương-Nghĩa xếp đồ đạc và sách vở vào va-ly, hi hớn như người được của.

Từ ngày Trương-Nghĩa xuất bản quyền sách «So sánh học thuyết Chu-văn-An với học thuyết Tông Nho» và quyển «Gốc cốt ngành tươ» thì danh tiếng lừng lẫy khắp nước. Nhất là quyển «Gốc cốt ngành tươ» được thiếu niên trong nước cực-lực hoan-nghênh. Sách bán rất chạy, chỉ trong vòng một hai năm, Trương-Nghĩa đã trở nên giàu có.

Chính chàng cũng lấy làm ngạc-nhiên, chàng muốn xa sự vinh-hoa phú-quý ngờ đâu lại sống cái đời vinh-hoa phú-quý. Tiền tài có, danh-vọng có mà đời chàng vẫn tối, lạnh như một ngày mùa đông thiếu ánh nắng.

Cái thú khô khan của sự học không đủ làm quên được lòng mong ước, khát khao hướng cái vui ở đời.

Tối về buồng học, thấy những tờ giấy cũ bụi bặm, mọt nát. Chàng không sao không mơ tưởng đến những cảnh đời vui sáng sủa, chàng thích ngồi lặng yên để làm tri thức lư, nhớ đến những ngày thu ba năm về trước, những ngày thu rực-rỡ, khi chàng được ở gần Loan. Rồi cái tình yêu ngày trước tưởng đã vùi sâu, nay lại như mặt nước trong lòng.

Bã ba năm, chàng không được tin tức gì về Loan cả, nhưng chàng vẫn yên trí rằng Loan vẫn ở nhà, khác nào một bóng hoa quý ở vườn cũ một ngày một tươi đẹp hơn để riêng phần chàng.

Giờ đến quyền «Tứ thư thuyết ước», chàng nhớ lại rõ ràng những cử chỉ của Loan. Đến bây giờ, chàng mới tỉnh ngộ, hiểu được cái tình của Loan, đến bây giờ chàng mới biết trong đời chàng bấy lâu thiếu một nụ cười để an-ủi chàng những ngày chán nản.

Thế rồi một buổi sáng mùa thu, Trương-Nghĩa ra lấy vé ô-tô đi Thái-nguyên. Chàng lên thăm Loan.

Đến công nhà Loan, chàng lưỡng-lự chưa dám vào, trong lòng phấp-phồng lo sợ, lần này chàng không được thân-nhiên như trước, vì chàng yêu ! chàng đến thăm Loan mà chàng lại sợ gặp mặt Loan. Cũng may khi vào

đến sân thì gặp ngay ông Nghị, anh cô Loan.

Ngồi ở buồng khách uống nước, chàng có ý nhìn mà không thấy bóng Loan đâu. Chàng không dám hỏi ông Nghị vì sợ ông nghi-ngờ, chàng đoán là Loan đi chơi đâu vắng.

Chàng hồi-hợp đợi lúc trông thấy mặt người xưa.

Buồng khách bày biện vẫn y nguyên như cũ, trên bàn vẫn mấy cành hồng cắm trong bình, một vài cành hoa rụng rải-rác trên bàn. Chàng mê-màu tưởng như sống trở lại ba năm về trước. Cũng như ba năm trước, ngoài nhà, trời nắng to, gió thổi lá cây phấp-phới, cũng một ngày thu, trong-trẻo, tung-bùng những ánh sáng, một ngày thu khiến lòng người nào-nước thấy rõ cái vui man-mác sống ở đời.

Trương-Nghĩa nhìn ra cửa sổ thấy bên kia tường nhà ông Nghị có nóc nhà ngói đỏ tươi trước chưa có, liền hỏi ông Nghị:

— Nhà ai bên kia thế bác?

— Đó là nhà chú giáo nó!

Trương-Nghĩa hơi ngạc-nhiên:

— Ông giáo nào thế?

— Ấy, chính ông giáo dưới trường huyện, bác không nhớ sao?

— Tôi nhớ ra rồi, thế ra ông là người làng này?

Ông Nghị lại ngạc-nhiên hơn Trương-Nghĩa:

— Thế năm ngoái, bác không nhận được giấy của tôi à?

— Không. Giấy gì thế?

— Giấy mời bác về ăn cưới có cháu.

Trương-Nghĩa ngồi lặng đi, ngỡ-ngờ như người không hồn, bàng-

kháng như thấy một vật gì quý mất đi không phương vớt được lại nữa.

Lần với tiếng gió rào-rào trên ngọn cây, tiếng gà gáy xa-xa đưa lại, bên kia tường vàng-vàng có tiếng người... tiếng Loan nói cười vui-vẻ với chồng mới!

sang, sợ Loan trông thấy chàng lại tránh nhớ đến tình xưa. Chàng đã là một người thất-vọng, thì nên giữ cái thương, cái tiếc ấy một mình, không nên làm vầy đục đến cái vui trong trẻo của người khác.

Trương-Nghĩa nói với ông Nghị



... để ngắm [cái cảnh] vui của người khác.

Thoảng một lúc, Trương-Nghĩa thấy hiện ra trong trí cả cái quãng đời dầm ảm của tuổi thơ, khi còn cùng với Loan vui chơi đùa nghịch. Nhưng nay nàng vui cảnh đời với người khác, cái tiếng nói của nàng chỉ thêm nhắc Trương-Nghĩa rằng những ngày sung-sướng của chàng đã qua, qua hẳn rồi....

Trương-Nghĩa muốn rủ ông Nghị sang chơi bên nhà ông giáo để chàng được gặp mặt Loan một lần cuối cùng. Nhưng nhớ lại những cử-chỉ của Loan, mấy giọt nước mắt của Loan đã vì chàng mà rỏ ba năm trước, chàng lại thôi, không muốn

xuống nhà dưới để tìm một quyền sách cần cho sự khảo-cứu của chàng. Nhưng thật ra chàng chỉ cốt tỏ ra cho ông Nghị biết rằng chàng về để khảo-cứu chứ không phải vì Loan.

Giờ vài ba quyền sách biên chép qua-loa, rồi chàng xin phép ông Nghị về Hanoi, nói là có việc bận lắm, khi khác thư-thả sẽ lên chơi lâu. Nhưng trong bụng chàng nghĩ đi lần này là đi hẳn, không bao giờ trở lại nữa.

Lúc qua cửa nhà ông giáo, có một sức mạnh vô hình bắt chàng quay đầu nhìn vào trong góc vườn, chàng thoáng thấy ông giáo ngồi ở ghế

mây dài đọc báo, còn Loan thì mặc áo màu tím nhạt đứng tựa dưới gốc cây khế, lăm-lăm ánh sáng.

Chàng muốn dừng lại một lúc để ngắm cảnh vui của người khác mà không dám đứng, đi thật nhẹ-nhàng như cái bóng, chỉ sợ ở trong Loan trông ra thấy mình.

Cái cảnh vừa thoáng qua chàng tưởng như là trông thấy ở một thế-giới khác, một thế-giới trong sáng, liên-tiếp biết bao nhiêu ngày tháng vui tung-bùng, mà chàng không bao giờ được hưởng.

Trước kia, nếu chàng muốn thì dễ dàng như không, nhưng chàng đã để những ngày vui đi qua, chỉ biết mê-mẩn về những quyển sách nhỏ một nát, đi tìm những cái hảo huyền đầu-đầu. Chàng như người khách bộ hành trên con đường đời, ba năm trước đây đã thờ-ơ đi qua một cảnh nước trong, hoa thắm không thêm hưởng, nay dầu có muốn quay trở lại thì muốn rồi, hoa đã tàn, nước đã cạn, chỉ còn một cách cầm đầu đi thẳng trên con đường dài, thui-thui một mình cho đến khi mãn chiều xế bóng.

Về đến Hanoi, Trương-Nghĩa lại cầm cũi với mấy quyển sách, cầm đầu làm việc để quên... quên hẳn vì chàng biết rằng từ nay về sau cũng như từ trước đến giờ chàng phải mãi-mãi sống những ngày bưng quạnh, khó-khian!

Đời chàng khác nào đời một người làm vườn chỉ biết nai lưng vun trồng cuộc đời, còn hoa thơm quả ngọt trong vườn, thôi đành về phần người khác hưởng!

BẢO-SƠN

VUI... CƯỜI...

Của T-Toàn Hanoi

Quảng cáo.

Có một hàng sách gửi khắp mọi nơi những mảnh giấy trong có nói: xin gửi một hào về hiệu X thì bản hiệu sẽ bảo cách viết không cần mực và bút mực.

Những kẻ hiếu kỳ vội vàng gửi tiền về hiệu thì chẳng bao lâu, mỗi người nhận được một cái bút chì.

Của N.G.-Huân Hanoi

Lý Toét lần-thần.

Một hôm lý Toét ra tỉnh vào hiệu cao-lưu ăn bát cháo. Cháo vừa bưng lên, ông đã vội gọi người hầu sang: « này bác, tôi không thể nào ăn được cháo này ».

Người hầu sáng nhanh-nhẹn đổi cho ông bát cháo khác ngon hơn. Ông lại gọi giết lại: « bác ơi! tôi lại không thể nào ăn được cháo này! »

Người hầu sáng ngạc nhiên chạy ra gọi ông chủ vào. Ông ta lễ phép ân ái cũng khen, sao cụ... »

— Thưa cụ, cháo này khách ăn ai cũng khen, sao cụ... »
— Có gì đâu! Cháo chắc ngon lắm, nhưng người hầu sáng quên không mang thìa ra cho tôi.

Của N.V.-Ngãi Hanoi

Ở vườn hoa.

Người ngồi nghĩ mắt hỏi người coi vườn:

— Cây này có phải thuộc về loài nấn-đơn không bác?
— Không phải! Cây này thuộc về thành-phổ!

Của H.D.-Thần Thanh-Hóa

Biết chiêu thầy.

« Đoàn! » Quan tham bắt trượt một con thỏ, cụt hứng. Quan liền phân-nân: « khờ quá! ta nhầm khi chệch sang bên phải ». Đưa ở — La, ai thì cũng nhầm đến thế là cùng.
Quan tham — Sao lại không trúng?
Đưa ở — Dạ, bởi con thỏ ranh nó đờng

Của V.-Khương Hải-phong

Lý luận bác nghiệm.

Từ đầu năm đến giờ, bác Tư nghiệm mới lột da lần đầu. Tám song, bác đã thấy ngứa ngứa khó chịu, lăm lăm.

— Ăn cơm xong, cũng đến thế, mà không ăn cũng đến thế. Tám xong [lại] thế, mà không tắm xong cũng thế, thế thì đừng ăn, đừng tắm nữa cũng xong.

— Vâng, ông nói thật triết-lý, lú lú xong rồi cũng thế, mà chẳng hút xong cũng đến thế, thế thì ông thử đừng hút một bữa xem sao!

Của X.-Đan Hanoi

Khám bệnh lao

Hai dãy người ngồi chờ khám bệnh lao. Một bác khám hộ khệnh-khạng cầm một quyển sổ ra bên tên từng người một. Hỏi người nọ, vắn người kia một cách khinh bỉ. Sau hỏi đến lượt chàng nọ:

— Anh tên là gì?
— Bầm, tên con là Cùn.
— Làm nghề nghiệp gì?
— Bầm con làm thàng khám hộ.

Của cô L.T.-Khanh Hanoi

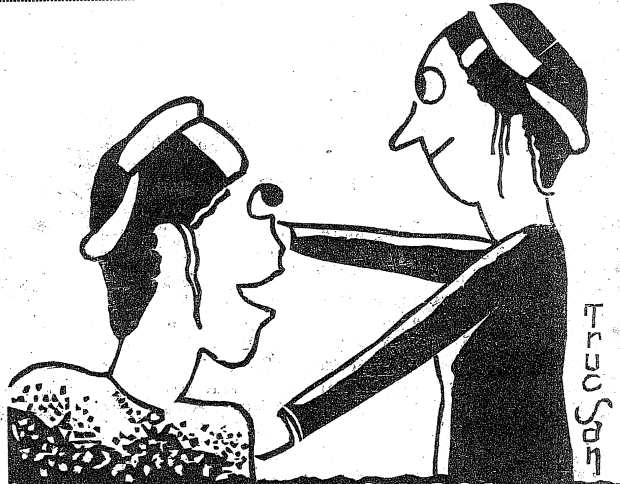
1. — Lên giấy đồng hồ.

Quang — Anh cho tôi vay một đồng bạc.
Tiền — Anh vay làm gì?

— Để lên giấy cái đồng hồ của tôi.
— Tôi không hiểu anh nói thế là nghĩa gì?

— Thực quá để lên giấy đồng hồ mà. Vì hôm qua tôi cho nó lên « Vạn-bảo », nay phải vay tiền lấy ra kẻo không ai lên giấy, e nó phải đứng lại thì hỏng mất.

Tranh dự thi số 9?



— Em có hai « chồng vắn » cơ.
— O' soàng lắm! em bốn « chồng »!

Thi vui cười!

Danh sách

- Cô L.T.-Khanh Hanoi: 12 bài.
- O.O. Yord: 1 tranh — N.T.-Ngọc: 2 bài
- N.T.-Lân Khương-hà: 2 bài — L.-Phượng Hanoi: 3 bài — N.M.-Trình Ưông-bí: 5 bài — L.V.-Thu Hanoi: 3 bài — L.V.-Mùi Kiến-an: 3 bài — T.V.-An Hanoi: 3 bài — N.V.-Lãng Hanoi: 3 bài — N.B.-Sinh Hải-phong: 4 bài — N.V.-Hoành Hanoi: 9 bài — P.V.-Khoa Tuyên-quang: 2 bài — T.C.-Bamka: 3 bài — B.S.-Pháp Bất-bạt: 3 bài — Bách-Tùng Hải-dương: 4 bài — D.C.-Thắng Hanoi: 4 bài — Phương-

- Chi Hanoi: 0 bài — Tr.-Kinh Hải-hình: 6 bài — H.V. Phát-diệm: 7 bài — B.X.C.S. Cao-hàng: 8 bài — Vô-danh: 3 bài — N.Q.-Hiệp Hanoi: 5 bài — N.V.-Đức Hưởng: 4 tranh — X.-Mình Hải-dương: 10 bài, 1 tranh — Mai-Hoa N.V.M. Hải-dương: 5 bài — T.X.D. Hải-dương: 2 bài, 2 tranh — T.B.-Ánh Hong-gay: 4 bài — N.V.-Thâm Ưông-bí 2 bài — Ngọc-Tháp: 2 bài — D.Q.B. Duyên-hà: 1 bài — Đạm-Ngọc Khoái-châu: 4 bài — Xuân-Đàn Hanoi: 9 bài — T.-Tảo Hanoi: 4 bài, 1 tranh — Q.-Lan Hải-phong: 7 tranh — Văn-Khương Hải-phong: 4 bài — D.N. Quảng-yên: 6 bài — H.N.-Thần Thanh-hóa — S.O.S. Garnier Nam-định: 3 bài — P.V.-Dung Hanoi: 5 bài — Phương-Chi Hanoi: 11 bài — N.V.H. Hanoi: 5 bài — H.V.-Quy Hanoi: 3 bài 1 tranh — N.H. Ng: 4 bài — T.V.B. Yunnanfoa: 2 tranh — D.T.-Hoành Ưông-bí: 1 bài — Tân-Cường: 2 bài — V.B.-Trung Hà-dông: 8 bài — L.V.-Lương Ninh-giang: 4 tranh, 2 bài — L.V. Quán-Hàng: 5 bài — H.V. —

KẾT QUẢ CUỘC THI

Vui cười.

Giải nhất — Về bài « Đẽ tin » đăng trong số 60 của ông: Vũ-khang-Thoại

Giải nhì — Về bài « Anh phóng đại » đăng trong số 59 của ông: Trần-đức-Chính

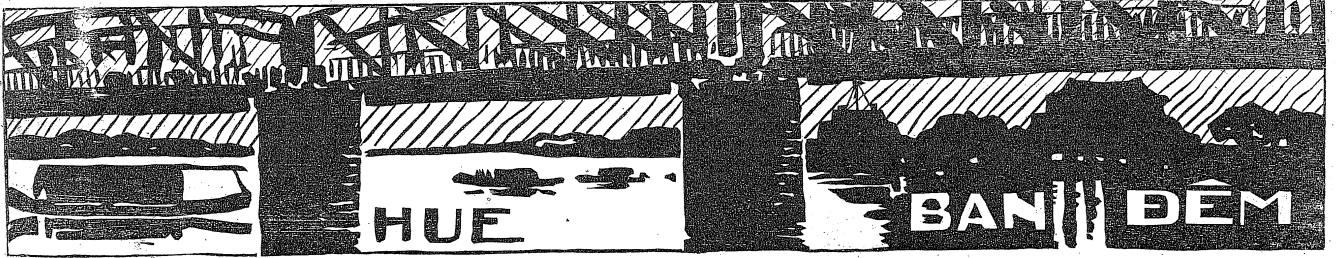
Nguyễn-văn-Hanh

94, Marsehal Pétain, Hanoi.

Tranh khôi hài.

Tranh « Tích tích tờ rờ » đăng trong số 59 của ông: Trần-đức-Chính

Nº 19 Boulevard d'Along, Hanoi



Phong tình...

Một sự tình cờ đã cho tôi gặp ở Huế một người bạn cũ trước cùng học một trường, hiện bây giờ về nghỉ học ở bên An-cựu. Thấy tôi là khách đến chơi đất thần-kinh, muốn tìm cái thú vui đi thuyền trên sông Hương, anh ta sẵn lòng giới-thiệu cho tôi biết có Khanh là một mỹ-nhân đàn giỏi, hát hay đã nổi tiếng trong đám nữ-lưu, mà bao nhiêu người ao-ước biết mà không được gặp.

— Anh nên nhớ có này không phải là gái ban đêm hay một ca-nữ vì cảnh ngộ mà phải đi hát để lấy tiền. Người tôi sắp giới-thiệu cho anh đây là một cô gái đoan-trang, thùy-mị, nết-na hay không thì tôi không dám quyết, nhưng thực là một người phong nhã, phong-tinh, chỉ cốt gặp người hiểu biết để giải bày tâm-sự.

Thực ra tôi rất lấy làm ngờ lời nói ấy: một cô gái có thanh,có sắc, lại sẵn lòng tiếp các bạn trai như thế, chẳng biết có phải tìm tri-ký thật hay là tìm tri-ký đồng tiền. Nghĩ vậy nhưng không nói ra, tôi cũng gật đầu theo ý bạn, rồi cùng nhau khoác tay đi ven trên bờ sông Hương.

Hôm ấy, tôi còn nhớ, là một buổi thu. Mặt nước sông Hương phẳng-lặng như tấm gương trong, hai giấy cỏ non xanh rợn bên bờ lác-dác một vài cái lá vàng khô. Về phía xa, trên giầy đồi mù tím nhạt, gợn thồng đen lẩn đám mây mờ.

Thực là một buổi chiều êm-ả, ánh sáng dịu-dàng, hợp với cái màu cũ-kỹ của những bức tường rêu phủ... Một cái buồn man-mác như phảng-phất trong không-khí, cái buồn của buổi thu tàn, cái thương tiếc những cảnh đời dĩ-vãng.

Qua chùa Thiên-mụ, chúng tôi rẽ vào một cái ngõ con, đường gạch đỏ quanh-co giữa hai hàng đào cây cối xanh um — Hết ngõ, chúng tôi dừng bước trước một cái cổng gạch kiểu cổ đã cũ-kỹ, rêu đã che mờ cả hai hàng câu đối chữ nho. Anh Văn lên tiếng gọi, tiếng vang lên trong cái không-khí yên-lặng. Chỗ này bình

nhật chắc hẳn là một chốn tịch-mịch, yên-tĩnh.

Cửa mở, một người vú già ngước mắt nhìn chúng tôi như có ý lạ lùng lắm.

- Có cô nhà đây không, mụ vú?
- Dạ có, có tui đang ở nhà dưới.

Anh Văn quay lại tôi ra hiệu bảo theo rồi mạnh bạo bước vào; qua cửa là một cái sân gạch rộng, vuông vắn sạch sẽ, ở giữa có một cái bệ



ca-nh, trong có núi non bộ, Hai cụm cây sồi già trồng trong cái bồn lục giác ở hai bên. Phía tay phải, một bức tường hoa ngăn một cái vườn con xinh xắn. Cái sân ấy với cái tòa nhà cổ làm cho tôi tưởng-tượng vào chốn tĩnh dưỡng của một ông quan nào về hưu.

Người vú già đưa chúng tôi vào trong nhà, rồi bước qua một cái cửa con đi xuống nhà dưới. Hai chúng tôi lặng yên ngồi trên chiếc trường kỷ, ngồi cạnh cái án thư. Trong nhà bày biện rất là đơn sơ, không có gì lạ, đồ đạc bện ghế, đều có vẻ cũ kỹ cả.

Có tiếng người đi lên, rồi mở cửa, một người con gái trẻ tuổi, mặc chiếc áo tím, lững thững bước vào..

— Kia, thầy Văn, em vẫn mong đợi, bây giờ thầy mới tới chơi...

Thế là câu chuyện bắt đầu. Anh Văn giới thiệu tôi cho cô Khanh, rồi ngỡ ý, tôi muốn cùng cô đi "chơi thuyền trên sông Hương. Cô không ngần ngại, nhận lời ngay, cách đối-đãi với tôi và anh Văn thân mật

như những người đã quen nhau từ trước.

Cô mỉm cười thông thả nói:

— Ấy cứ mỗi bận thầy Văn đến chơi là thầy lại bắt tôi phải đi thuyền đàn hát cho thầy nghe, có khi đến sáng mới ra về...

Tiếng nói dịu dàng mà thanh của các cô gái Huế. Rồi cô Khanh đứng dậy với cây đàn bầu treo trên vách, dáng dấp thật là yêu điệu, thướt tha như một người tiên-nữ. Tôi nhận

Tự-nhiên chúng tôi thành thân-mật, như một đôi bạn quen biết cũ đã từ lâu. Trong đôi con mắt mông-màng của cô Khanh, tôi đoán cô chắc hẳn có nhiều tâm sự. Cô lên dây đàn, uốn cần gảy bài Nam-ai, tiếng đàn thiết tha, não nuột, khiến một vùng sông Hương như toàn những sự buồn rầu, thương tiếc ai...

(Cái buồn man-mác ấy lòng người không chứa nổi, như nặng-nề đè-nén trên tâm can. Tôi không hỏi mà cô Khanh cũng tự-nhiên nhìn tôi tỏ bày thân-thể, cái tâm-sự có thực giản-dị mà đau-dớn :

—... Năm em mười bảy tuổi, cha mẹ em bắt em phải lấy chồng, lấy cha con thứ ba một ông quan ban thân với thầy em. Em phải vắng lời, nhưng chính em, em đã yêu người khác, yêu người dạy em những bài đàn này. Trước hôm về làm dâu một đêm, em đã cùng người yêu tình-tự. Thế mà chồng em biết, biết mà không nói gì, biết mà vẫn cưới... Nhưng cưới về mà không bao giờ cùng em trò chuyện, bỏ mặc em một mình không hỏi tới... Như thế đã năm năm nay, cho đến bây giờ chồng em đã chết, mà người em yêu cũng không còn...

Cô Khanh nói xong, lặng yên ngẫm nghĩ, con mắt nhìn ra sa theo giòng sông Hương chảy. Rồi cô lại cúi mình, uốn cần gảy những khúc đàn ai-oản...

Tâm sự cô buồn, những cảnh vật lại buồn hơn. Mặt giăng máy che lấp, chỉ còn một cái ánh xanh mờ chiếu xuống lòng sông. Những ngọn đèn của các thuyền đậu ở bến Phu-văn chiếu bóng lung lay, phía xa, tường thành đen xam vạch một đường thẳng ở chân trời.

Những tiếng đàn não nuột như tiếng đàn đêm nay, cái lòng thương tiếc những ngày rực rỡ gần vóc đã qua không trở lại, cái kỷ gấm nặng-nề, u-ám, tất cả cái đó đã gây nên những nỗi xót-xa, đau-dớn, toi-bời trong lòng người thiếu-phụ, chứ cái tâm sự kia có xả kê gì!

VIỆT-SINH



Vui-cười rồi, có nghĩ đến việc làm-ăn, buôn-bán, thời nên nhớ rằng câu truyện làm-ăn, buôn-bán đã chép thành sách **MUA MAY**

BÁN ĐẤT rất ích-lợi cho ai mong tìm được việc mong bán đất hàng.

Truyện dài 50 trang, mỗi trang 1 xu.

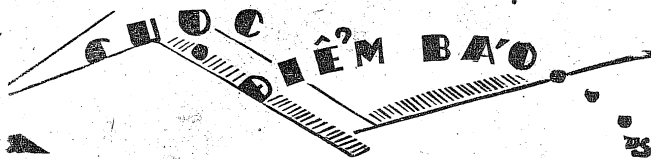
Câu hát hay:
Mua May Bán Đất,
Bạc nhật đầy hôm!..

BÁN 50 XU GIÁ HẾT SỨC RẺ
tặng thưởng nhiều lần cho người đọc

Ở NƠI NÀO CŨNG CÓ THỂ MUA ĐƯỢC NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

Những sự thiết-thực về nước Nam ngày nay
Một quyển sách sáng suốt, linh-hoạt, nghiêm-cứu kỹ-ước
240 TRANG, 140 BỨC ẢNH, BÌA BA MÀU RẤT ĐẸP

Thực là một sự gắng sức trong việc
ấn-hành chưa từng thấy ở Đông-Dương



Những cái hay, cái khéo, cái ngon của các bạn đồng-nghiệp.

Món «Tạp-pí-lù» của báo Nhật-Tân hiệu

Ai thích mới thì có món « cá nhân » ở trang đầu.

Ai thích cũ chỉ mở sang trang hai đã sẵn sàng có món Nho-Giáo của ông Trần-trọng-Kim.

Ai thích nửa mới, nửa cũ thì xin xoi món truyện « hòm đựng người ».

Nhưng hơn hết là cho tuổi cả các thứ vào trong nồi củ-laohồ rồi đập vài quả trứng (trứng gà hay trứng vịt cũng được) lấy « gáy gộc » trộn đều lên, mà ăn nóng-sốt-sốt thì thực là ngon tuyệt.

Lời dặn — Nếu có hơi nhạt thì gĩa vào mười câu thơ sáu của Tchya, vài bức tranh bi-hiêm của Ngym. Nhớ để dành tiêu-thuyết Nguyễn-công-Hoan làm món tráng miệng trước khi đi ngủ trưa.

NHỊ-LINH



Khoa thập-thò của Phụ-nữ Thời-dàm

Phụ-nữ Thời-dàm quả thực có tài thập-thò ở cửa...động (chắc là động tiên).

Nay dọa ra, mai dọa ra, cho ông Phan-trần-Chúc chạy khắp ba mươi sáu phố phường tìm người để lập tòa soạn, mà tòa nhà ở phố hàng Bồ vẫn thấy vắng như chùa bà Đanh (nói về báo chữ không nói về sự buồn bán của hiệu Đắc-Băng, vì thực ra tuy tòa báo vắng như chùa bà Đanh mà hiệu Đắc-băng có bán rất nhiều danh).

Này! có Thời-Đàm, có ra thì ra hẳn, mà có bẽn-lẽn xấu hổ thì ở lại trong khuê phòng. Đừng thập-thò thế chẳng lo mà chết!

NHỊ-LINH

Đông-Tây gặp nhau

Độ này báo Đông-Thanh biến đầu mất, nhưng chắc lại sẽ ra, vì cứ theo lý-luận mà nói thì chẳng có lẽ nào báo Đông-Thanh lại đi tây.

NHẤT-LINH

Báo Tân - Thanh đã can - đảm...

Can-dảm là vì dám thú thực rằng sẽ chăm chước phỏng theo những cái hay, cái khéo của các nhà họa-sĩ trước thuật có danh. Kể thì cũng cần phải có thông minh mới làm nổi việc đó. Nếu không thì cũng đến như ai chỉ phỏng theo nổi những cái cận-hã, cái vụng về của người ta mà thôi.

Nhưng còn nhất gan là vì Tân-Thanh không theo gương một tờ báo kia, « đã » cho báo « Lu »

« mấy chùy » đã, để tỏ cho độc-giả biết rằng mình có tài, rằng mình có thể « võ đánh trả thầy » được.

Can-dảm nữa lên, ông Hoàn ơi! có tiền mới sống được. Mau mau đặt mũi tên độc bắn cho báo Lu một phát.

Đầu sao, Nhị-Linh cũng sẵn lòng giới-thiệu với độc-giả Phong-Hóa, một tờ báo nhất gan phải đường và rất có vẻ khả quan.

NHỊ-LINH

NHẤT-LINH

Sự tiến-bộ của báo Đông-dương tiến - bộ

Báo Đông - dương tiến - bộ (Le Progrès Indochinois) có bảo cho chúng ta biết rằng báo đó sẽ ra thêm một tờ báo nữa bằng quốc-văn lấy tên là Tân-Tiến. Kết quả: cả hai báo đều không ra.

SẮP CỎ

PHỤ - TRƯỞNG PHONG - HÓA

để biểu các bạn mua dài hạn.

Từ nay giờ đi, bản-báo sẽ ra mỗi tháng một tập Phụ-trưởng gọi là Phụ-trưởng Phong-Hóa, in theo khuôn khổ sách, dày 16 trang, có đáng những truyện dài, truyện ngắn, truyện vui và kịch vui (chưa in ở đâu) của Khải-Hưng, Bảo-Son, Thế-Lữ, Từ-Ly, Việt-Sinh Đoàn-phù-Từ v.v....

để biểu những bạn mua dài hạn của báo Phong - Hóa.

Những tập đó sẽ in đều một khổ để về sau các bạn có thể đóng lại thành sách.

Sau này — nếu có thể được — bản-báo sẽ dần-dần mỗi tháng ra hai tập hoặc ra bốn tập Phụ-trưởng.

KẾT QUẢ CUỘC THI TRUYỆN NGẮN

Phần thưởng nhất của Phong - Hóa : Truyện Anh phải sống của Khải-Hưng

1302 phiếu (339 phiếu nhất) trong số 2174 phiếu dự thí

Trong vòng một tháng, bản-báo nhận được tất cả 2174 phiếu dự-thí. Giải thưởng không là bao mà được các bạn gửi phiếu về nhiều như vậy, thực đủ tỏ rằng các bạn có cảm tình với báo Phong-Hóa và để ý đến những truyện ngắn đã đăng trong báo.

Bản báo xin thành thực có lời cảm ơn chung các bạn xa gần và cố hết sức viết những truyện ngắn một ngày một hay hơn lên để khỏi phụ lòng yêu quý của các bạn.

Bảng thứ tự mười truyện được bầu:

1. — Anh phải sống của Khải-Hưng

339 phiếu nhất (1302 phiếu bầu).

1. — Tình điên của Khải-Hưng, 200 phiếu nhất và 157 nhì (1005 phiếu bầu).

3. — Tháng ngày qua của Bảo-Son, 174 phiếu nhất, 169 phiếu nhì, 127 phiếu ba (1157 phiếu bầu).

4. Bầy bức thư của Vũ-đức-Mậu, 173 phiếu nhất, 129 phiếu nhì, 108 phiếu ba, 115 phiếu tư (1007 phiếu bầu).

5. — Bóng người xưa của D. N. (972 phiếu bầu).

6. — Bóng người trên sương mù của Bảo-Son (789 phiếu bầu).

7. — Nắng mỗi trong rừng xuân của Bảo-Son (phiếu 784bầu)

8. — Dưới bóng hoa đào của Khải-Hưng và Bảo-Son (840 phiếu bầu).

9. — Nước chảy đôi giòng của Bảo-Son (57 phiếu bầu).

10. — Cánh bướm trắng của Từ-Ly (749 phiếu bầu).

Bản-báo sẽ so sánh những phiếu dự-thí với cái bảng mẫu để định phần thưởng (các bạn thấy có truyện ít phiếu bầu mà lại ở trên truyện nhiều phiếu bầu, xin đừng lấy làm lạ. vì ni từng truyện ấy được nhiều phiếu bầu cao).

Xin kẻ dưới đây mười truyện lấy thêm để sau này in sách :

11. — Giết chớng báo thù chớng của Bảo-Son (552 phiếu)

12. — Véo von tiếng địch của Khải-Hưng (531 phiếu)

13. — Tình tuyệt vọng của Khải-Hưng (523 phiếu)

14. — Bên giòng sông Hương của Khải-Hưng (495 phiếu)

15. — Thấy ma xuống thang gác của Thế-Lữ (489 phiếu)

16. — Có áo tím của Bảo-Son (478 phiếu)

17. — Hai cổ áo quan của Khải-Hưng (440 phiếu)

18. — Sóng gió Đờ-sơn của Khải-Hưng (433 phiếu)

19. — Nùng chỉ Lan của Từ-Ly (416 phiếu)

20. — Đầu đường số chợ của Bảo-Son (402 phiếu)

Kỳ sau sẽ đăng danh sách những người được thưởng. Mỗi tên người chỉ được một giải thưởng, dù gửi nhiều phiếu cũng vậy.

PHONG-HÓA

KHÉO NÓI!



— Ông em tôi xem thử mũi-soa hạng tốt
— Thưa bà, thứ này mềm mại lắm, lúc bà dùng bà tưởng bà hi mũi ra tay.

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

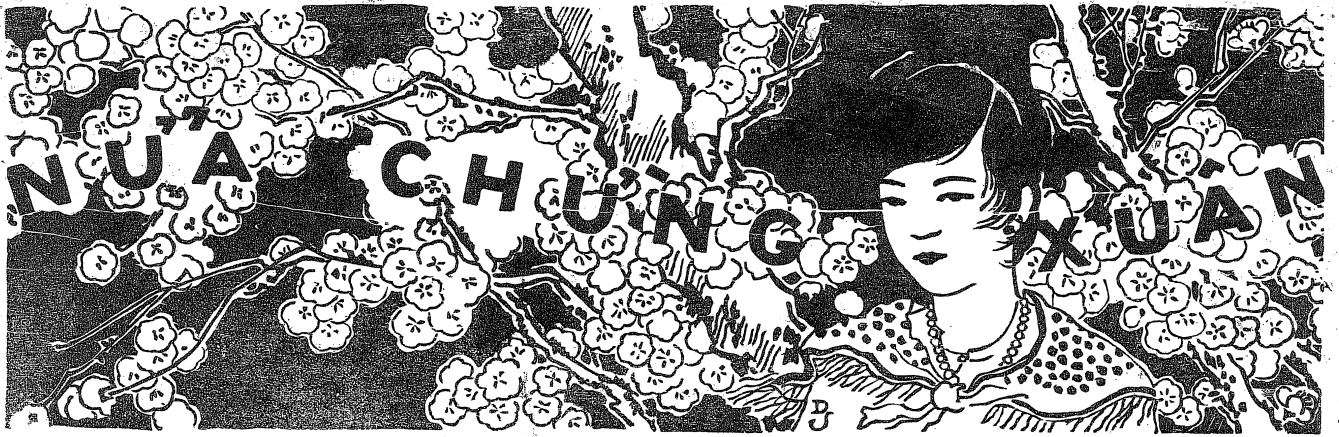
Chuyên môn vẽ Kiề-u-nhà.

ĐỒ-HỮ-U-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



(1) XV Trên đời.

— Sao hôm nay chủ nhật lại không đi chơi đời, hở cậu ?

Huy đương ngồi đọc một quyển tiểu-thuyết ở hiên, nghe tiếng Ái hỏi, liền gấp sách lại ôm châu vào lòng, sẽ bảo :

— Vì hôm nay rét lắm, nên chúng ta ở nhà.

Ái phụng-phịu tỏ ý không bằng lòng :

— Không phải thế đâu, mọi lần rét hơn thế này cũng đi chơi thì sao ?

Huy thấy Ái có tri xét đoán, thông minh, thì vui mừng cúi xuống hôn cháu hai bên má và hỏi :

— Vậy Ái có biết vì sao không đi được không ?

Ái buồn rầu :

— Chỉ tại hôm nọ cái bà gì bà ấy đến chơi bà ấy chồng me, nên me giận me ở nhà. Có phải thế không, cậu ?

Một dịp cười khanh-khách trả lời lại câu hỏi. Hai cậu cháu nhìn ra : Mai ở sân bước lên thêm, hai tay sắc Ái lên rồi vừa hôn, vừa nói :

— Con tôi ngoan quá! thương tôi quá! Nhưng tôi có buồn đâu. Có giận ai đâu ?

Ái hôn trả lại Mai rồi nũng-nịu ghé vào tai nói thầm :

— Thế đi chơi đời nhé, me nhé ?

Mai cười :

— Thôi, me xin phép con đến chủ nhật sau.

Huy thấy Ái cứ nhè-nhè làm rầy chị thì nghiêm sắc mặt bảo cháu :

— Ái đừng xuống đi chơi! không được quấy!

Ngoan-ngoãn Ái vâng lời, lảng ra sân, sau ngay.

(1) Xem P. H. từ số 36

KHÁI-HƯNG soạn

Hai chị em ngồi yên lặng nhìn vào vãn. Rồi Huy uể-oải mở quyển truyện ra đọc. Song mắt tuy để vào trang giấy chữ mà trí đặt cả ở đâu... Bỗng nghe tiếng thở dài của Mai, Huy quay lại buồn rầu bảo chị :

— Chỉ quên câu truyện ấy đi thì hơn.

Thì Mai có nhớ đâu tới câu truyện



Mai, cặp mắt mơ-mộng.

ba hôm trước! Suốt mấy ngày, nàng như người mất hồn, là chỉ vì lần hội kiến thứ hai với bà án đã nhắc tâm trí nàng tưởng tới bao sự cảm-dộng quãng đời qua.

Người mà nàng thường thề với nàng rằng không thề nào còn yêu được nữa, nàng có ngờ đâu đã chiếm đoạt trái tim nàng đến nỗi xa cách nhau gần sáu năm nay, những cảm-giác vui buồn bỗng vì một câu

Tranh của Đông-Son

truyện vu-vơ lại trở lại làm rung-dộng được tâm tình nàng... Rồi nàng thấy nàng sống cái đời lạnh-lẽo, tê ngắt, tuy bên mình nàng luôn luôn có những người mà nàng đem hết linh-hồn yêu-mến: con và em.

Huy lại cất tiếng hỏi :

— Cái đời êm-dềm hiện tại của chúng ta há không phai là một đời lý tưởng chăng ?

Mai vẫn không trả lời, cặp mắt mơ-mộng, lơ-lơ nhìn lên'ngọn đồi. Huy nói luôn :

— Ta còn thiếu một thứ gì?... Giàu có ta không mong, quan sang ta không tưởng... Bên mình chị lúc nào cũng chỉ có những người yêu mến, yêu mến một cách thành-thực, hoàn-toàn... Em chị và con chị.

Nước mắt chạy quanh, Mai cất giọng khàn-khàn đáp lại em :

— Khốn nhưng mỗi lúc chị ngắm con... chị lại...

Mai ngừng bật, cảm-dộng... thẩn-thức. Huy nhìn chị thương hại, buột mồm nói tiếp :

— ... Chị lại nhớ tới anh, phải không ?

Mai bẽn-lẽn, hai má đỏ bừng, chữa thẹn :

— Không! không bao giờ nữa, em ạ!... Hết! thực hết rồi!

Có người giật chuống. Huy đứng dậy ra ngoài... Mai tò-mò nhìn ra thì thấy người lính chạm đưa cho em một bức thư. Mai bỗng thấy hoảng-hốt, trong lòng bối-rối những tính-tình tương phản: nào giận, nào lo, nào ghét, nào mừng. Huy vừa đi vào, mắt vừa nhìn chữ đề ngoài phong-bì, như cố đoán xem chữ ai viết.

— Chị có thư.

Huy cầm bức thư đưa cho Mai. Mai không cần nhìn cũng đoán chắc là thư ai gửi tới, sua tay bảo em :

— Thôi em xem, chị không muốn có sự gì dính dáng đến me con họ nữa.

— Thì chị thử đọc xem! Đã biết là thư của ai ?

Mai lãnh-dạm :

— Còn của ai?... Nhưng đầu của ai, em cũng xem hộ chị.

Rồi nàng ngồi, đưa mắt tò mò nhìn em xé chiếc phong bì vàng.

— Thư của chị Diên, chị ạ!

Mai vui mừng :

— Thế à? Vậy em đọc xem.

Huy ngần-ngại, hỏi :

— Đọc có tiện không? Thôi đây, chị xem lấy.

Mai cười :

— Em bày vẽ lắm. Chị em mình còn bao giờ có điều gì giấu nhau.

Nhưng nàng cũng đỡ lấy tờ thư làm nhắm đọc.

Thư rằng :

« Lang-son, ngày...tháng...192...

« Chị Mai và cậu Huy thân yêu,

« Chúng em xin kính chúc chị và cậu cùng hồi thăm em Ái bình yên mạnh giỏi.

« Sau này, em xin chị tha thứ cho em. Bức thư chị gửi cho em tháng trước để mừng em Trọng thì em có nhận được. Song em không trả lời ngay chị được là vì một cơ nói ra đau lòng, nên em muốn giấu chị đó thôi. Và em Trọng cũng khuyên em đừng nói cho chị biết.

« Nhưng nay thì em hối hận lắm, em thấy em xấu xa, nhớ nhục, có thể làm tổn hại đến hạnh-phúc của kẻ khác, nên em muốn hỏi ý kiến chị, em muốn chị khuyên em nên tự xử trí ra sao.

THUỐC ĐIỀU-KINH
THÂN-HIỆU

Đàn bà kinh nguyệt không đều, sinh ra được đau, đau mắt, đau bụng, đau lưng, không sinh đẻ... Chỉ dùng 3, 4 hộp **DƯƠNG-HỒNG ĐÀN** của **THỌ-DẪN Y-QUÁN**, sẽ khỏi các chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bổ huyết, rất lợi cho sự sinh-đẻ. Ai dùng rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thư và mautat xin gửi cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Chỉ có **3\$50** mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sảng khoái tức là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao)

Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC LONG

(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buồn từ 10 cái giờ lên có giá riêng.

Thuốc lậu Kim-Hưng

Lậu kinh niên, (chroniques) gouttes militaires filaments) chỉ uống thuốc lậu kinh niên con Phụng số 20 mới ra đời là khỏi hẳn mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00. Còn người mới mắc dài buốt có mũ nhiều thì thuốc lậu con Phụng số 19 cũng 0\$60 thì sẽ chóng khỏi rút nọc không thành kinh niên được 3\$00 nửa tá.

Ăn không tiêu, no hơi hay ợ đau dạ dày đau ruột uống phòng tích con Phụng sẽ khỏi ngay Có nhiều giấy khen, mỗi gói 0\$40, nửa tá 2\$00. Thuốc chữa đàn bà khi hư đã nhiều khối, mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG
81, Route de Hué — Hanoi
Đại-Lý

Haiphong — 130, Avenue Paul Doumer
Nam-dinh — 28, Rue Champeaux
Thanh-hoa — 32, Grand' Rue
Vinh — 44, Rue Mai échal Foch
Touraine — Hazar-Tonkinois Avenue du Musée

Huế — 18, Rue Gia-Long,
Saigon — Nhà Ng-thị-Khố 30, Aviateur Garros
Dakao — 146, Bd Albert 1^{er} Gié.

« Hồi năm ngoái, em có viết thư cho chị đề báo tin em Trọng trúng tuyển số đầu kỳ thi tham-tá phổ thông. Cũng tưởng cố dặn lên chức tham-tá để hưởng bổng được rộng rãi, ăn tiêu được dư dật hơn, chứ đối với em Trọng thì cái chức tham chức phán có khác gì nhau. Ấy em nó vẫn nói thế, mà quả thực có thể. « Ai ngờ vì cái chức quan tham ấy mà quan Bố bắt tin muốn gả con cho Trọng. Trọng bằng lòng ngay. Chắc chị đã mỉm cười, mỉm cười chế nhạo, kình bỉ em Trọng đã hăm hồ lẩn lụng vào nơi phủ quý.

« Thực ra thì anh chị đã gặp nhau nhiều lần, và tuy không hề ngộ với nhau nữa lời mà trong lòng bình như đã cùng nhau thăm hện. « Mai đọc tới đó, buống, bức thư xuống thở dài, vì nàng nhớ thì lần gặp gỡ buổi đầu của nàng trên toa xe hỏa.

Huy hỏi chị:

— Chị đọc xong rồi, Trọng thư nói những gì thế?

— Chưa xong, em ạ.

Mai lại thì thăm, đọc tiếp theo:

« Ấy, chỉ vì thế, nên em Trọng mừng rỡ, nhờ một ông phán già làm mối họ, và quan Bố bà Bố nhận lời gả ngay.

« Nhưng hai tháng trước đây, một buổi chiều, quan Bo cho người ra tìm Trọng vào đình. Rồi khi Trọng vừa tới sân, ngài đã ra sân đón tiếp ghé tai nói thầm:

— Có đứa mách bà rằng chị cậu không được tử-ế, đừng dẫn.

« Quan Bố lắc lưôi nói tiếp:

— Cái đó cũng chẳng hề chi. Nhưng khi bà có hỏi thì cứ chối phất đi là xong.

« Nhưng chị ạ, Trọng nó điên rồ quá, không những đứng trước mặt bà Bố nó không chối rằng nó là em một gái giang hồ, là em một con đĩ, nó lại còn kể lể, lời thôi hết cái đời xấu xa, hèn hạ của chị em nó ra... Thế thì chị tính có khổ cho em không.

« Khi về nhà, nó thuật lại cho em nghe mà em vừa tức giận, vừa xấu hổ, xấu hổ vì đã làm hại cuộc tương lai của em Trọng Em nói thế, thì nó quả quyết nói tất có một câu:

— Đói với em, chị chỉ là một người chị yêu mến, chứ không là gì khác nữa.

« Rồi nó thề với em rằng suốt đời nó không lấy ai hết.

« Chị tính thế có khổ em không? Em có ngờ đâu cái quãng đời đã

qua của em lại có thể có trách nhiệm nặng nề tới tương lai của kẻ khác đến như thế...

« Vậy giờ chị bảo em nên từ xử ra sao? Tuy chị kém em những hơn mười tuổi thực, song chị học rộng biết nhiều hơn, chị thực đáng là chị em lắm, chị nên khuyên em nên thế nào?

« Em định một là đi tu để ăn năn tội lỗi, hai là trốn biệt vào Nam-kỳ chẳng hạn, để khỏi làm phiền đến con Trọng, để khỏi làm ngăn trở đến con đường tương lai, hạnh phúc của nó.

« Em mong thư chị.

Diên

«Tái-bút |— Em Trọng nhắc tới chị và cậu Huy luôn. Đến lễ Sinh-



— Dưới ánh nắng dịu-dàng.

nhật, thế nào chúng em cũng sang chơi bên ấy.

« Bà Cán hiện ở chơi đây, bà Cán nhớ chị lắm.

« Hôn cháu Ái thực kêu họ em nhé ».

Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt, rồi buồn rầu trao bức thư cho Huy:

— Em đọc.

Nàng ngồi suy nghĩ chờ cho Huy đọc xong bức thư. Nghe Huy thở dài, ngừng đầu lên, nàng hỏi:

— Thế nào? Ý kiến em thế nào?

Huy cười chua chát rồi như nói một mình:

— Người mình không bao giờ có giá-trị riêng hết. Hay nói cho đúng thì không mấy khi mình chịu xét tới cái chân giá-trị của một người...

Ta chỉ là con ông nọ, cháu bà kia. vô phúc cho ta, nếu ta có một người anh không ra gì!

Mai cười nói tiếp:

— Cứ gì có anh. Đến nhà có đứa đây tớ gái phải lòng giai họ cũng định-nghĩ...họ cũng cho là mình phạm tới luân-lý nữa là!

— Bao giờ cho họ hiểu tới tự do, tới danh-dự cá nhân!

Mai mỉm cười bảo em:

— Nhưng mà, em ạ, bức thư của chị Diên đã làm cho chị tỉnh ngộ... Bây giờ thì chị đã thực dứt được cái tình yêu, vì chị trông thấy, chị nhận biết chắc chắn rằng: tấm ái-tình của Lộc, nếu Lộc quả còn yêu chị như lời bà an nói, còn phải thuộc quyền một kẻ thứ ba, một kẻ thứ tư

nó trùm cả vũ-trụ mênh mông.... Bên mình tôi, bao người yêu tôi, yêu tôi một cách thành thực, kín đáo, em tôi, con tôi, bạn tôi! Thế mà, trời ơi! tâm trí tôi chỉ tưởng tới một người,.....một người khổ nạn!

Mai không giữ nổi được sự cảm-động, ngồ bưng mặt rung rung khóc. Đứng trước một cảnh đau lòng, Huy lấy làm ái-ngại cho chị. Huy không ngờ tấm ái-tình của chị đối với Lộc vẫn nồng nàn đến thế. Huy chẳng lạ gì những câu chị vừa nói ra, Huy cho là đây rẫy những ý tưởng thương mền....đổi với người xưa. Thong thả dịu dàng, Huy bảo chị:

— Chị ạ, ta nên nghe theo cháu Ái, lên đồi chơi đi. Chị coi, trời mát mẻ thế kia, ta không nên bỏ hoài một ngày chủ nhật.

Ái cười:

— Rét đấy cậu ạ, chẳng mát đâu.

Câu nói của con, khiến Mai cũng phải bật cười; liền đứng dậy lấy áo gia mặc vào cho Ái rồi vui tươi bảo em:

— Phải đấy, em ạ, ta đi chơi!

Ra tới ngoài đường, cảnh đổi xanh trong bầu không khí trong trẻo, sáng sủa một ngày mùa đông khô ráo, êm đềm khiến Mai lại vui vẻ, hầu như quên hẳn nỗi nhớ thương.

Nửa giờ sau, trong khi Mai đương ngồi sưởi ở dưới ánh nắng dịu-dàng đọc lại bộ tiểu-thuyết của em, trong khi Ái đương chạy quanh tìm quả sim, thì Huy trở tay xuống chân đồi se se nói:

— Ai như anh Lộc ấy kia.

Mai hoảng hốt bỏ rời quyển sách, trong theo, rồi muốn giấu sự cảm-động, nàng đứng dậy ra bế Ái vào lòng thì thầm nói truyện.

(Ôn nữa)
KHÁI-HUNG

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như mới
Chắc bền giá cũng được hơn...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sửa ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ đúng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua số 5.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu và dùng để lợp mui, đóng tựa và cất housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cất housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

AN-THÁI

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
trên là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

Hay rất mực, thực là tài
Đừng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chú-tôn biết rằng: Tôi là THẦN-CỐC-TỬ thầy tướng Quảng-Đông học đạo sinh-tông ở bên Trung-ho, các lĩnh đầu đầu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hắc-lạc, và xem hết thầy các việc thuộc về âm-phần đương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-dềm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra công-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-làm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có danh Di-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mầu, chân-tâm chỉ-điểm những nơi bến khổ sông mê, báo rõ mọi điều tránh hong gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tức hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thọ yếu cũng thông các vận-hạn có thể chi-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-nhân: THẦN-CỐC-TỬ
40, Phố hàng Bông-dềm Hanoi

Peintures GECKO

PHUNG-NHƯ-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

Thủy Hủ

Nguyễn - Đỗ - Mục dịch
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mới ra số

15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất,
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$600

Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN

gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY KÈO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ồ XA GỞI 5\$80 (CÁ CUỐC) VỀ NHÀ IN TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Vấn-đề nước mắm.

Paris — Về việc nước mắm ở Phan-thiết, hai ông Outrey và Bùi-quang-Chiến yêu cầu với quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa nên để lại cho mấy Viện dân biểu ở đây xem xét, cũng như vấn-đề rượu vậy.
Ngài đã ưng chuẩn và nói sẽ giao việc này cho Chính-phủ Đông-dương xét.

Đổi với tình-hình kinh-tế.

Hanoi — Nghe đâu các hội-đồng Công-cứ tây-nam nay mai sẽ nhóm một cuộc hội-nghị rất quan trọng để xét về tình-hình kinh-tế và lý tài trong nước.

Việc xin ân-xá cho chính-trị phạm.

Paris — Đoàn đại biểu, xin ân-xá cho những người chính-trị phạm Việt-nam đã yết-kiến quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa để ngỏ ý về việc 89 người bị tòa án Saigon đày đi Côn-lôn trước khi có lệnh của tòa pháp án Paris ưng thuận.
Quan Tổng-trưởng có hứa ngài sẽ xét lại.

Trường võ-bị Hanoi.

Hanoi — Trường Võ-bị Hanoi sẽ khai trường ngày 17.9.33 và dạy vào những ngày thứ năm (từ 15 giờ đến 17 giờ), và ngày chủ nhật (từ 7 giờ đến 9 giờ) tại nhà trường ở trại lính đạo quân thuộc-địa thứ 9.

Hai vị Hoàng-thái-hậu muốn giữ nguyên các lễ tiết.

Hue — Hai vị Hoàng-thái hậu đã tỏ ý muốn tuân theo lễ cổ, không muốn bỏ đi một lễ nào cả.

Đức Bảo-đại và các quan Thượng-thư đã hết sức xin cũng không được. Việc cải-cách ấy đều đã có chỉ-dụ ban hành, nhưng cũng chưa quyết định ra sao cả.

Số gạo Đông-dương xuất-cang sang Pháp.

Saigon — Tàu Goslar từ Saigon khởi hành hôm 19.8 có chở 375 tấn gạo trắng đi Marseille, 325 tấn gạo trắng và 100 tấn tấm đi La Havre, 675 tấn gạo trắng và 150 tấn tấm đi Dunkerque.

Tàu Del gao từ Saigon khởi hành hôm 22.8 có chở 394 tấn gạo trắng và 194 tấn đi Marseille.

Rượu ty hạ giá.

Bắt đầu từ 12.7.33, những rượu ty còn lại trong các đại ty ở Bắc-kỳ và phía bắc Trung-kỳ bán hạ giá như sau:

Rượu thường 35 độ và 45 độ: Op 25 một lít, Rượu tầu 35 độ: Chai 0 175: Op40, — chai 0 1 50: Op27, Rượu hoa 50 độ: Chai 0 1 75: Op 57, — chai 0 1 50: Op 375, (Nghị-định của quan Toàn-quyền ngày 16/8/33.)

Hội-đồng Bảo-hộ Trung-kỳ.

Vì ông Ngô-đình-Diệm từ chức nên danh-sách các ông hội-viên Annam tại hội-đồng Bảo-hộ sửa đổi lại như sau:
Hội-viên thực thụ: Các quan: Thái-văn-Toàn, Phạm-Quỳnh.

Hội-viên dự khuyết: các quan: Hồ đắc-Khai, Bùi-bằng-Đoàn.

Tham-tá Bru-điện gạch tây.

Những tham-tá Bru-điện gạch tây chưa tập sự đủ hai năm và chưa thi trúng kỳ thi tốt-nghiệp lớp lý-luận và thực-hành theo nghị-định ngày 14.11.30 nay cải bổ sang ngạch tham-tá Bru-điện bán-xứ và muốn lên thực thụ phải theo thế-lộ của ngạch ấy.

Số năm, tháng tập sự ở ngạch tây cũng được tính sang ngạch bán xứ.

Tin Trung-hoa

Nước Mãn-châu đòi làm Vương-quốc

Thiên-tân — Hiện giờ nước Mãn-châu quyết đòi làm « Vương-quốc », Phò-Nghị sẽ ra làm Quốc-vương Mãn-châu. Những lão thần nhà tiền Thanh kéo đến Thiên-tân đồng làm, định sang đầu với nước mới, mong được ân thưởng cao quan.

Phò Nghi lại bí-mật cho Phái-viên đến Thượng-hải triệu tập những cố lão đến Trường-xuân ban cho trước lặc.

Đa-luân lại thất thủ.

Bắc-binh — Ngày 13.8 quân Mãn-châu với quân Mông-cổ đã đánh chiếm Đa-luân. Hội quân Bắc-binh sai phái viên đến sứ quán Nhật yêu cầu nên tôn trọng tờ hiệp định Đường-cổ, bắt rút số quân tại Đa-luân về vì P. N. Trường-không còn hoạt-động ở tỉnh Sát nữa, nhưng Công-sứ Nhật trả lời rằng: « quân Mãn-châu chiếm Đa-luân là việc người Tàu đối với người Tạng, nước Nhật không can-thiệp đến ».

70 cửa ải ở trong tay người Nhật.

Bắc-binh — Hiện giờ, cửa ải Trường-thành từ Du quan đến Bắc-khâu, cả thảy hơn 70 cửa ải vẫn còn trong tay quân Nhật.

Tin Nhật

Thao diễn hải-quân.

Hồng-kinh — Nhật-hoàng sẽ ngự chiếc tàu chiến rất lớn, trọng lượng ba vạn tấn để chỉ huy cuộc thao diễn hải-quân kỳ cuối cùng năm nay. Các tàu chiến dự cuộc cuộc cả thảy 161 cái.

Tin Ấn

Lo cho tính mệnh Gandhi.

Pouna — 20.8. Ông Gandhi không chịu ăn một thức gì, dần-dần yếu đi. Người ta phải trợ ông từ ngục sang nhà thương. Ông vẫn không nhận những điều khoản của Anh. Bệnh tình ông càng ngày càng đáng lo ngại. Tin sau cùng — Ông đã được tha.

T. X. M.

Cùng bạn đọc-giá.

Báo Kinh-Tế số 8 đến ngày 16-9-33 ra số đặc-biệt, thêm trang, nhiều bài vở, và tranh khôi-hài.

KINH-TẾ

MỘT ĐIỀU LỢI !

Nhà Bất-Giác Bờ-hồ cần mua rất nhiều sách cũ (sách học từ bậc sơ-đẳng đến cao-đẳng, sách truyện v. v. . .) giá một giá rất cao không những thế lại còn vui lòng để rất nhiều lợi cho người đem sách tới bán. Ví dụ: **Ô. B** đem sách cũ lại nhà Bất-giác bán được 2\$00 lại được hiện ấy tặng thêm một cái bon-prime trị giá 2\$00 nữa. Mỗi khi mua hàng mang phiếu ấy lại sẽ được trừ đầu cho hết số tiền đó.

Thực là một việc lợi không nên bỏ qua trong lúc đồng tiền eo-hẹp !

Chú-ý! — Nhân dịp khai-trường, ai mua tới 2\$00 bán-quán cũng sẵn lòng biếu 1 cái bon-prime trị-giá 2\$50.

Nhà Bất-Giác Bờ-hồ

Gặp khi gió táp mưa đờn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cớ gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp — Hanoi

Đại giảm Giá

Tại Tiệm chính BOMBAY

89 Hàng Khay Hanoi

Chỉ trong 15 ngày thôi — 1er au 15-9-33
Rất nhiều hàng mới kiểu lạ . . .

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — giầy nói số 892
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205-207, phố Catina — giầy nói số 1099

Mua phiếu để dành tiền ở Hội-Viên-Đông Tôn-Tịch, thì chắc được một cái vốn có bảo-linh, và để dành tiền một cách rất chắc-chắn, chẳng ngại gì sốt cả.

Mua phiếu góp hàng tháng hay góp một lần cũng được.

PHIẾU GÓP THÁNG:

- 1.) 1.000p. thì góp mỗi tháng 5p.00
- 2.) 500p. thì góp mỗi tháng 2p.50
- 3.) 200p. thì góp mỗi tháng 1p.00

PHIẾU GÓP MỘT LẦN

- 1.) 1.000p. thì góp 575p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 50p.
- 2.) 500p. thì góp 287p.50 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 25p.
- 3.) 200p. thì góp 115p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 10p.

Góp như vậy thì vừa được một cái vốn, lại vừa được dự vào các cuộc xổ số hàng tháng có Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp kiểm-soát và mỗi tháng mình có thể được lấy về:

TIỀN HOÀN LẠI THEO PHIẾU ĐÓNG

	1.000p	500p	200p
Xổ số thứ nhất . .	5.000p	2.500p	1.000p
Xổ số thứ nhì . . .	4.000p	500p	200p
Xổ số thứ ba được miễn hẳn không phải góp nữa.			

AI trúng kỳ xổ số lần thứ ba thì được đòi ngay lấy cái phiếu góp một lần mà để cùng một ngày với phiếu của mình. Vậy thì người trúng phiếu ấy không phải đóng góp gì nữa, mà vẫn được dự các cuộc xổ số hàng tháng cho mãi đến khi đóc ống được lấy tiền về.

Phiếu nào cũng hạn 15 năm, và đến cuối hạn ấy thì được lấy vốn về, nếu trong các kỳ xổ số hàng tháng mình chưa được trúng số. Ít nhất là được dự vào 50 phần trăm tiền lãi của bản-hội. Tiền lãi ấy sẽ dùng làm những kỳ-xổ số phụ để chia cho các người có phiếu.

Phiếu góp một lần thành ra tiền đặt **LÃI BỘI** (nghĩa là **ĐẮP LÃI LÂM GỐC**) lãi 4 phân 75, ấy là đã trừ tiền phi-tồn giấy má sổ sách rồi. Các phiếu sẽ dán tem chịu thuế, tiền tem ấy chỉ lúc góp lần đầu là phải giá mà thôi!

Phiếu 1.000p. giá 1p.20—phiếu 500p. giá 0p.60—phiếu 200p. giá 0p.24
Ai muốn hỏi thêm điều gì, xin cứ hỏi tại:

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — ông ALLIZON quản-lý;
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205-207, phố Catina — ông MEYRIGNAC quản-lý;
Hoặc hỏi các viên-chức hay các người đại-lý của bản-hội.

JOSEPH

TRẦN - BÌNH - TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cử-vấn pháp-luật

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua bán nhà đất v.v. . .

Lệ-hỏi pháp-luật: mỗi lượt một đồng

THÂN THUỐC LẬU

TU-NGOC-LIEN

1er

JUIN 1933

ĐƠN LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

KHOA HỌC

A, TÊ RA MÌNH CŨNG LÀ..

Lại có người bắt chước ông Đỉnh, nhưng làm ra họ không thêm bất chước, hoặc bắt chước «nhảm», nên trong quảng-cáo «phê» luôn hai tiếng hóa-học thay cho khoa-học, rồi còn bao nhiêu những danh từ mới, ông Đỉnh cũng có xếp cả lên, chắc để cho những tiếng mới ấy nó kêu vào tai những người mà ông gọi là đồng bào, mà ông thấy đau ốm, ông ngỏ lời nói thương trẻ! Nhưng nếu các ngài làm thuốc sinh hóa-học cũng có tính tò mò hay đọc quảng-cáo của nước người, tất sẽ thấy giọng chữ ma-ná như sau này, in to gần bằng con gà mái vậy:

«Thuốc này cam đoan chế bằng cây cối, không có chất hóa học».

La nhĩ! Các bác-sĩ Âu-Mỹ ơi, cái học các ngài, mà chúng tôi cho là liên-tiến không ngờ lại hèn kém đến thế. Các ngài bằng thể nào được người Nam-Việt. Cứ theo lời quảng-cáo phát vung từ linh trong Nam ngoài Bắc, các ngài chẳng thấy có người Nam chế thuốc theo phép hóa-học dấy ư?

Giá xác thật, cái vô khoa-học, ở nước mình, mình đã phát-minh ra rồi đấy, còn sót cái tinh-thần khoa học nữa, xin thú thực rằng không biết nó ăn náu những đâu đâu!

Cái vô, cái bề ngoài, người Nam mình bắt chước lại lắm, hiện nay cái quảng-cáo để lóa bả con bằng khoa-học ấy, nó đã in trong óc nhiều con buôn ta rồi, mà sau này có lẽ sẽ phát-minh ra nhiều cái cường hơn nữa.

Nếu khoa-học ở nước mình chỉ có thể thí, hay lại quá thể nữa thì sao? Thì rồi người ngoài sẽ không khỏi ngạc nhiên lên tiếng:

«Đe dọa chim trong vườn dưa, các anh đã chán rồi, các anh lại đổi vác cái mặt nạ bù-dìn ấy ra góp mặt với chúng tôi ư?»

Rồi các nhà khoa-học chán đời sẽ gõ mái chèo vào, mạn thuyền mà than rằng: — Khoa-học ở nước mình như vậy ư! Khoa-học vô phương đến như vậy ư! »

NHA THÍ-NGIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Loại mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 3 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 (lần lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vân-vân, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lạm-2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá-lại-tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-biểu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre 0p05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách hình-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin

Ả! RA THẾ!



— Thảo nào Niên-lịch thông-thư bảo hôm nay nên tắm gội.

KỊCH VUI

TÔI ĐI CHO

(Trước một chiếc nhà lá ở Đờ-son, «gia-dinh» cậu mợ vừa trên ó-tô xuống).

Cậu — (Chỉ tay) — Đây là sở cầm. Mợ — (Bầu mồm) — Giá không có cậu bảo thì tôi cầm đoán ra đây.

Cậu — (Quay sang truyện khác) — Mợ xem tôi chọn thuê cái nhà này có khéo không, áp ngay bãi bể, đầy mợ trông: kia làn sóng bạc đầu.

Mợ — Cậu khéo thực, chọn ngay được gần ngay cái bãi này, phải chạy 1 0t quảng mướt mồ hôi mới bắt đầu tắm được.

Bà chủ nhà — Thưa bà, đây là tại bây giờ nước xuống (cắt nghĩa): Nguyên ở bể này, mỗi ngày nước thủy triều lên xuống hai lần....

Mợ — (Ngất lờn) — À ra thế kia đấy, bây giờ tôi mới biết (gọi con) An mợ còn thuộc bài tập vật học hóm qua không, đọc tao nghe!

An — (Khoanh tay, đọc): — Nước thủy-triều — Nước thủy-triều, mỗi ngày lên, xuống hai lần, là do sức hút của mặt trăng....

Mợ — Thôi! (Bảo cậu) — Đây, cậu xem, chắc bà chủ cắt nghĩa là cắt nghĩa cho cậu nghe, chứ chắc không phải là bảo mẹ con tôi.

Cậu — (Đá h trông lảng) — Thôi! định đứng chết nắng ở ngoài này à? Ta vào xem nhà mới chứ! (Bà chủ ton-tả chạy trước, cậu mợ đi lại sau)

Cậu — (Thủ-thỉ) — Mợ nhĩ, « Một cái nhà tranh và một một quả tim », còn gì bằng?

Mợ — (Lạnh-lùng) — Tôi thì lại muốn đổi cả hai thứ lấy một cái villa.

Bà chủ nhà — Mời ông vào xem nhà rộng rãi, mát-mẻ lắm.

Cậu — (Chỉ tay qua cửa sổ) — Mợ xem, ở đây tiện lắm. Mợ có thể ngồi đây coi các con tắm được.

Mợ — Phải, tôi ra Đờ-son cốt chỉ để bó gối ngồi nhà trông cho bố con cậu vậy vùng ngoài bể (chỉ tay lên trời) Có cái mắc áo lại gãy cả!

Cậu — Thế mà hôm vào xem nhà, tôi không để ý đến đây.

Mợ — Có gì là lạ, cậu thì còn trông thấy gì nữa. Mà đây sao lại chỉ có hai cái giường?

Cậu Lại còn mấy cái nữa? Mợ ngủ một cái với các con, tôi ngủ một cái.

Mợ — (Hỏi đờn) — Thế còn con sen. À ra, chỉ vì muốn thế mà cậu nhắm mắt cố chết thuê cái nhà này. À, còn nước, tôi chẳng thấy máy nước, máy non gì cả, — cậu định ăn nước bể hay là vào gánh nước tận suối Rồng.

Bà chủ nhà — (Đỡ lời), — Thưa bà không, đây tiện có giếng nước ngọt, cách có hơn hai mươi thước.

Mợ — (Lạnh-lùng) — Tiện thực, thế là mỗi buổi sáng đi rạc củng mới mức được thau nước rửa mặt.

Cậu — (Đánh bài hóa) — Mợ không ngại, để tôi đi cho.

Mợ — Thế còn lúc lấy nước ăn, nước giặt?

Cậu — Để tôi đi cho, được mà. Mợ Thế còn chường tiêu đâu?

Bà chủ nhà — (Chỉ tay) — Kia, ở tận góc vườn.

Mợ — Cậu khéo thuê nhà thực. Ngó chừng lúc giờ mua to, gió nhơn, đêm hôm khuya-khoắt, tôi đau bụng thì cậu tính sao?

Cậu — (Gần) — Thì người ta đã bảo để người ta đi cho mà lại!

(Hạ màn)
PHẠM-CAO-CÙNG

.. MỘT NHÀ PHÁT MINH!

Rồi lại đến lượt các nhà văn-sĩ, thi-sĩ tha hồ mà gào khóc «truyện Kiều»... (1) Nhưng của đáng tội, dù trải qua đến mấy cuộc bể dâu ra nữa, những điều trông thấy nó chẳng đến nỗi đau đớn lòng quá lắm như vậy, chẳng qua vô duyên «thần khoa-học giáng sinh chẳng biết trọn giờ», nên bất cứ ở đâu lúc mới đầu có những bọn con buôn nó lợi dụng, nó bả đầu nó cũng «nich» cái uy danh «Ngài» vào. Rồi tất nhiên, thần khoa-học sẽ soi tỏ đến kẻ lóc chân to, thì những cái mà nó bả đầu kia, dù lấy hàng chục cái rồi mà che cũng chẳng đầu được ai nào.

Thôi, nói gần nói xa, chẳng qua nói thật, những danh từ ấy, những ông con buôn hàng bịp ơi, chôn quách chúng nó đi thôi.

Này cái bài quảng-cáo của tôi sau đây, các ông nghe nó có kêu, kêu theo lối khoa-học không?

Bản-hiệu chủ-nhan đã khổ công nghiên-cứu trong 90 năm trời, đem quên nư, ngày quên ăn, mới phát-minh ra được những cái nên cái trong trong nghề làm thịt bò. Vì lòng yêu giống, yêu nòi, nên bản-hiệu chủ-nhan chẳng nề hà công của, đem những môn khoa-học đã nghiên-cứu ra mở tại phố X, số Y, đnh Z của địa phương. Bỏ trước khi giết đã phải tắm kê-din, rồi mới chọc tiết theo phép truyền máu, lột da, xả thịt đúng phép giải-phẫu học. Các đờ dùng để mổ xẻ, để được, đã hoặc nước đến cơn, hoặc hấp nóng 360 độ, hoặc luộc với thuốc sát trùng trong 12 giờ, v. v.

Thịt ướp theo phép sinh-lý và vật-lý-học nên dù trời nóng nực để hàng tuần lễ vẫn tươi.

Có đủ phòng thí-nghiệm về vi trùng học, hóa-học, thiên-tích học, thiên-vân học, có máy tính tối tân của các nhà kỹ-hà học, đại-số học, số học, mới nghĩ ra, v. v.

Giá những cái quảng-cáo của các ông nó cũng na-na như thế, mà các ông có học đối chất, ắt các ông sẽ cười!

«Hừ, mình đã lão, nó lại lão hơn».

CHANG-THỨ-MƯỜI-BA

1. Nước Nam còn, truyện Kiều còn v.v.

HIỆU
CỤ'-HẢI
51, Phố hàng Đào
Có máy chuyên dệt áo
Chemisettes de Tennis
và các kiểu áo Sport
Đẹp như của Tây. Bán
buôn, bán lẻ, giá hạ.

TALC DE VENISE PARFUMÉ «CON-GÀ»

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi. Khi tắm xong, xoa vừa cháng vừa mát, lừ rôm, khỏi ngứa lại về tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$40

Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý
TRUNG, NAM, BẮC-KY
NAM-TÂN
84, Phố Bonnal, Haiphong,
Bán buôn và bán lẻ

Bắt đầu từ tháng này phòng giầy của bản Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xuống ở lò nâu rượu tại Văn - Điện. Vậy Ngài nào có công việc gì hay thư-từ giao-thiệp với bản Công-ty thì xin mời xuống Văn-Điện.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY LAI CẢO

HỘP - THƯ

Ông T. -Phong Nam -định — Ông cử việc gửi.
 Ông V.N.-Cầu Hanoi — Văn hay xong truyện không hợp tôn chỉ của bản-báo.
 Bà Th.-Thủy — Bản-báo đã chuyên lời hỏi thăm của bà cho hai ông Khải-Hương và Đông-Son. Hai ông ấy rất lấy làm cảm ơn bà.
 Ông L.Q.-Lộc — Đã nhận được.
 Ông B.-Bác Huệ — Tùy ý ngài muốn đăng đâu cũng được.

Giới-thiệu Sách mới

Bản-báo mới nhận được quyền Tổ-Tâm của ông Hoàng-ngọc-Phách gửi tặng.
 Sách dày 112 trang, văn hay, in đẹp.
 Vay xin giới-thiệu cùng độc-giả một quyển sách có giá trị về mặt văn-chương.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
 3, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
 CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỂN
 CHỮA BỆNH ĐÁN BA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành
 (Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)
 HANOI

CHO KHỎI TIỀN

MẮT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire); 2) ra huyết, ra đờm; ho kinh-niên; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tánh: a) Nhuận phế chỉ khản; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chỉ huyết hóa đờm.

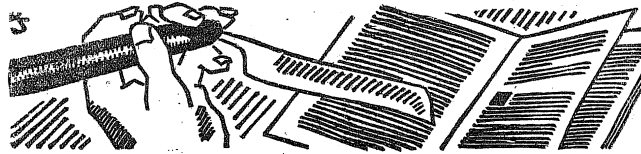
Mỗi hộp 2p50, hộp nhỏ 1p50
 Chúng tôi sẽ đăng mấy bức thơ cảm-tạ của M. PHAN-ĐỨC-THÀNH ở Linh-cám (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHUÔNG phủ Diên-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THÂM
 Quảng-xã Đông-hới

Ai muốn vừa xem truyện hay, lại học võ giỏi thời mua ngay bộ « VŨ-THUẬT TÙNG-THU BỘI »

Số 1, 16 trang. Giá 0\$02
 Truyện đã ly-ký lại có vẽ rõ và giảng kỹ những lúc vua CÀN-LONG đánh võ Thiệu-lâm thế nào mà được quân cường-ngịch, để mọi người có thể học được các miếng hiệp như « Trần gia hồi mã gián » v. v. Nói về truyện, thì thật là hay, vì vua Càn-Long giả-giàng là thường dân để đi trừ gian cứu khổ, gặp nhiều chỗ thật gian-nan nguy-hiểm...
 Do Sơn-nhân và Nhật-nam Thư-xã biên-tập. Mỗi tuần lễ xuất-bản 1 ra là một kỳ (vì từ nay đã có nhà in riêng của Nhật-Nam). Ở xa mua buôn trừ 20%. Mua lẻ thêm cước thường 0\$03. (Cước bảo đảm 0\$13). Thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT - NAM ÁN THƯ - QUẢN ĐƯỢC PHÒNG.
 104 HÀNG GAI HANOI.



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Mặt nạ đeo mặt nạ.
 Trích trong mục « Nghi lan man » (N.B. số 1794):
 Thực đời là lần tuồng mà người là mặt nạ. Nhào khéo đeo mặt nạ là kẻ giàu sang, sung sướng...
 Người là mặt nạ? Mà người lại đeo mặt nạ. Vậy thì ra mặt nạ đeo mặt nạ?

Thì sao không xây bằng xi-mo cốt sắt.
 Cũng trong bài ấy:
 ... Cái gia-đình sống trong cảnh phong-lưu mới mà nâng đang xây trong óc cũng đồ xụp như cái nhà mã.
 Xây được gia-đình đã lạ. Mà xây nó ở trong óc lại càng lạ. Nhưng cái gia-đình xây ở trong óc mà đồ xụp như cái nhà mã thì thực là một sự lạ, lạ hơn sự lạ!

Thế thì tất phải lấy làm lạ!
 Cùng số báo ấy, trong mục « Trên bờ sông Nhuế »:
 Các bác đừng lấy làm lạ! Tôi nói thật lẽ các bác, đàn ông và đàn bà bây giờ một phần lớn như cái t. ông nạt này. Bề trong thì rộng tuếch mà bề ngoài thì hào nhoáng như cái nệm bông êm-ái kia.
 Nếu các-giả thí dụ lung-tung như thế, đương cái trông nạt nọ nhậy sang cái nệm bông kia thì độc-giả tất phải lấy làm lạ chứ đừng sao được.

Quảng-cáo Hoa-kỳ?
 Báo «Quảng-cáo Đông-dương (Annonces indo-chinoises)» đăng một cái quảng-cáo như sau này:
 Hàng cơm Minh-Tân có đủ các thứ vải, da...
 Nếu là hàng bán vải thì khách mua hàng cũng dễ chịu đây.
 Nếu là cao-lâu thì trong các món ăn hẳn có món « bi-tết » và món « cừu » (lông cừu).

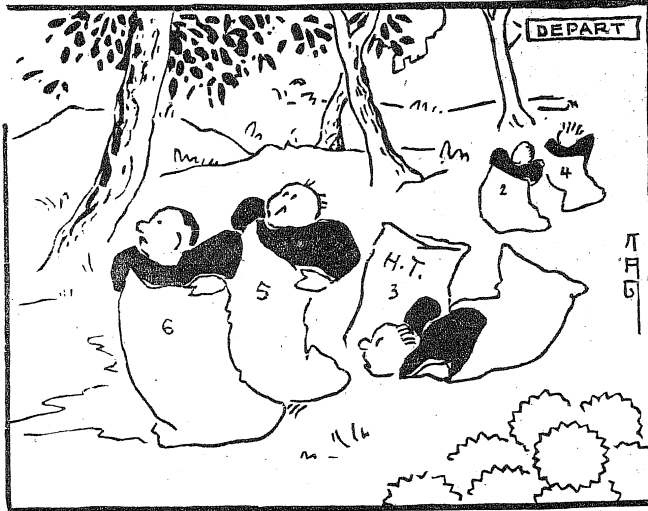
Ghê hơn ma cà-rồng!
 Ngọ-Báo số 1776. Trong bài « Thần thế đoạn trường »:
 ... đã làm cho con ma sầu nhân được đêm trắng sáng với bông hoa rơi, vẽ cảnh dẫu ngay lên đầu khách tha hương...
 Thế thì có lẽ con ma sầu ấy thuộc về loài cảm.

Ông Tùng-Vân cải-chính.
 Phái! đã biết ngay mà! Khi nào ông Tùng-Vân lại viết một câu « vô lối » như thế. Rắc rối chỉ tại bác xếp chữ ở nhà in ông Lê-văn-Phúc.
 Câu văn của người ta bản về nhân-vật — xuống giọng, hai chấm:
 Lương-khai-Siêu,
 bác xếp chữ lại kéo thẳng một giòng.
 Vay xin cải chính cho đẹp lòng ông Tùng-Vân.
 Đó là một hạt đậu đon của nhà in chứ không phải hạt đậu của các tác-giả.

Bệnh 'ạ!
 Ngọ-Báo số 1777. Bài « con bé lên năm »
 ... Mẹ nó là một người mắc bệnh lạ nặng thêm, vì con « trùng lý-dị » đã đục khoét mở óc, con tim.
 Trời ơi, bệnh chỉ mà ngộ dữ vậy?

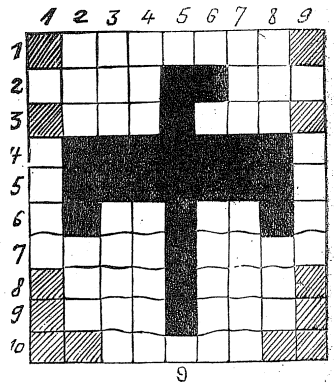
NHẬT-ĐẠO-CAO

CUỘC THI NHẢY BỊ



Trong đám dự thí có một [cái] 'bị' không thấy người — Vay người ấy chui ra và ăn ở chỗ nào.

XẾP CHỮ Ô — SỐ 9

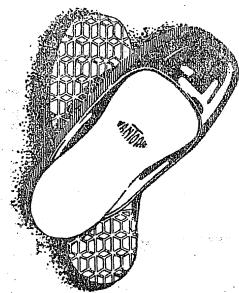


Ngang
 1. — Không phải đoàn thể của con nhà võ.
 2. — Đặc tính của loài cá, cũng như cay là đặc tính của ớt, ghen là đặc tính của đàn bà — Chỉ trở đũa cho ai hay gọi ai thách-mé mà không có tiếng này thì bất tiện. 3. — Mối thù là máu da thiếu-nữ, cũ là máu răng nhà bếp, nhưng chính là của 'quý' ở mồm một con vật lớn. — Phong-Hóa hay mở để các ban đọc báo mua vui. 4. 5. — Những chữ cảm. 6. — Tiếng lễ-phép — Một nửa chữ Thái. — Hai chữ dễ để viết tên một văn-đoàn hay hai tên biên-phiên viên báo Phong-Hóa. 7. — Một đảng điều khi bị rết. — Khó ngửi quá. 8. — Đi đôi với già. — Để biểu phát nhưng chính là để sự ăn. 9. — Để đặt bắp thịt. Để dựng nước. 10. — Như cua; đi sau những tiếng quy hay thuốc phiện thì nghĩa là lậ.

Đọc
 1. — Vì có đờm trong cổ. 2. — Kêu xin. — Bớt cũng khá đau. 3. — « Để mà sống » (giọng Nam-kỳ). — Đi trước tiếng « triển » thì là nổi khố của khách mà hồng phải chịu (theo Chính phủ ngấm). 4. — Là tiếng gọi chông hay gọi vợ của bác nhiều, tùy người nhưng lúc không gọi nhau, nhưng chính là nơi cho vợ chông bác nhiều hay thầy quyền ở. — Không phải là-tiền một tí nào cả, nhưng không phải tính tốt đâu. 5. — Nếu không có ở ở đến và nếu hai chữ liền nhau thì là một thứ cây to có thể hóa ra một người chủ báo. 6. — Chữ âm. — chữ cảm. — Không phải hình tròn, không phải hình tam giác, không phải hình chữ điền, chữ nhật, không phải hình thang, thì là hình gì? 7. — Dùng để gọi tính nhân (trai), gọi bạn (trai), gọi học trò (cũng trai). — Không đặc. 8. — Người ta không cho' cũng cứ xin cho bằng được. — Im lặng khiếp! 9. — Áo nhà nhò. — Đi với mách là tính đáng ghét, đứng một mình thì ai cũng cần.

Giải nghĩa số 8.

T	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI
1	H	Ư	Ơ	N	G	Ư	N	H	Ơ	I
2	H	Ư	Ơ	N	G	Ư	N	H	Ơ	I
3	L	Ư	Ơ	T	H	O	A	Ơ		
4	Ư	Ơ	M	K	I	A	T	I	T	
5	Ơ	N	T	H	Ê	T	A	A		
6	N	G	H	I	Ê	M	N	H	I	Ê
7	C	H	E	N	C	A	O		Q	
8	T	O		H	O	H	O	K	N	T
9	R	A		T	H	I		A	A	
10	I		O		N	G	O	N	N	
11										



Tết năm nay các ngài dùng giầy gì?
Giầy Kim-Thời
 Marque, dessin et modèle déposés
 Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chọt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.
 Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
 95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

NỘI HÓA
chemisette de tennis
 Rất đẹp — rất bền
 Áo cài khuy giá. . . 1\$20
 Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT
CỤ - CHUNG
 100, Rue du Colon, — HANOI

THUỐC LẬU KIM-HƯNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bán-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt : Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phong-tích đau dạ-dầy, điều-kinh, khí-hư vãn vãn..., mà thịnh vượng bởi chừng, bởi vì những thuốc của bán-hiệu chế ra đều linh-nghiêm như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bán-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bán-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinh của các ngài đã chiếu-cổ và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bán-hiệu đã trù tính bớt đi được rất nhiều tiền phí tổn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Aout 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này :

- 1) Thuốc lậu con Phượng số 19 để chữa người lậu mới mắc, dài buốt ra mủ nhiều, mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00
- 2) Thuốc lậu kinh niên con Phượng số 20 để chữa người lậu kinh niên (chroniques, gouttes militaires, filament) « 0, 60 — 3, 00
- 3) Thuốc giang mai con Phượng số 21 để chữa các bệnh tim-la, cù đinh, thiên pháo, phát hạch lở loét « 1, 00 — 5, 00
- 4) Cố tinh bổ thận giải độc số 22 tức là thuốc tiết nọc lậu và giang mai rất thần hiệu 1, 20 — 6, 00
- 5) Thuốc phong tích đau dạ dày số 21 để chữa bệnh ăn không tiêu, no hơi, hay ợ, đau ruột, vàng da « 0, 40 — 2, 00
- 6) Hồng phương hoàn thuốc điều kinh số 24 để chữa bệnh kinh không điều, đen quá loãng quá đau bụng « 0, 80 — 4, 00
- 7) Bạch phương tán, thuốc khí hư số 25 để chữa bệnh khí hư bạch đới « 0, 60 — 3, 00

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng mỏng cũng khỏi, cam tích, cam tẩu mã vãn-vãn..

Bán-hiệu lại lấy nhân chum Phượng đậu trên qu — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bán-hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn ấy là không phải của bán-hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngũ sắc kéo nhảm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bán-hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thơ và mandat xin đề là Mr Kim-Hung, 81, Route de Huế Hanoi. Xin nhận kỹ : giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng ngài nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lệ ấy.

Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route de Huế, Hanoi kinh bạch

Các nơi đại-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer ; Nam-dinh 28, Rue Champeaux ; Thanh-Hóa 32, Grand'Rue ; Vinh 44, Rue Marechal Foch ; Huế 18, Rue Gia-long ; Saigon Nguyễn-thị-Kinh 30, Rue Aviateur Garos ; Dakao R. A. 146 Boulevard Albert 1^{er}

KHẮP CÁC NƠI, CÁC BÀ LỊCH LỮ CHỈ ĐUNG PHÂN SÁP NƯỚC HOA HIỆU

Chy

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HAIPHONG 19, 22 ĐƯỜNG KHÁNH HANOI

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống nước, thức ăn, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không cóng thát, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lẹo sưng đỏ rét lở loét quy-đầu đau xương, rất thịt, tức đần, nổi mề-dây, ra máu gá, hoa khô, phả lơ khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không bai sinh-dục. (Ting 0\$60 một ống). Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Huế (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cũng bà con một vị danh-sĩ là ông HỮA-GIA-NGŨ, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-DƯƠNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỮA-GIA-NGŨ làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay; cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trọng nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-DƯƠNG này. Ai muốn bắt mạch xin đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào-chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tối nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiện ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-gia ; và những thuốc kinh-nghiêm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sản-hậu vãn vãn... Chả dám nói là hiệu-nghiêm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tưởng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

- Phạm-bá-Rong, tuần-phủ lưu-tri.
- Lê-huy-Trước, án-sát lưu-tri.
- Cát-văn-Tấn, tri-phủ lưu-tri Vĩnh-yên.
- Nguyễn-kim-Việt, tham-tá tòa kiểm-duyệt.
- Bùi-đan-Quế, phán-sự Tòa-án Hanoi
- Nguyễn xuân-Huy, thông-phán Thống-sứ Hanoi.
- Trần-văn-Long, phán-sự Tòa-án Hanoi.
- Lương-tân-Nguyên, Commis Greffier Hanoi.
- Đặng-trần-Cử, thông-phán Tòa-án Hanoi.
- Nguyễn-văn-Hanh, — id —
- Nguyễn-huy-Quyến, — id —
- Trần-hữu-Bình, thông-phán Tòa-án Hanoi.
- Trần-hữu-Phong, — id —
- Lê-văn-Nguyên, Travaux Publics Hanoi.
- Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi.
- Lê-thuần-Khoát.
- Tê-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh.
- Ta-duy-Tur, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi.
- Lê-đình-Thang, đốc-học.
- Nguyễn-gia-Phung, Gouvernament Général Hanoi.
- Lê-Bình, phán-sự tòa Điện-báo Hanoi.
- Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

HỜI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang gieo giống hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiểu ngay nên ăn-học là cần, nên kể gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đứng-dẫn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tử Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhời yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giới bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh : nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ thi học, kể thi bằng tây (CEPP, BE, BEPS, BS, Bacc. Métró), người thi bằng bản-xứ (CEEI, CEPLI, DESPLI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tự-thức này được phép mở đến ban Tú-tại và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở đũa Hanoi, trong ra ba mặt phố Jules Ferry, Cathédrale, Lambot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp ngh-hò có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày : 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề :

Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*